

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI CỦA BÉ

THÁNG 10 – LỚP NHÀ TRẺ D1

I. MỤC TIÊU

1. Lĩnh vực phát triển thể chất

- MT2. Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.
- MT3. Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/chạy thay đổi tốc độ nhanh chậm theo cô đi trong đường hẹp có mang vật trên tay.
- MT5. Trẻ tập nhún, bật: Bật tại chỗ
- MT8. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném xa bằng 2 tay.
- MT9. Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo"
- MT10*. Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay- mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.
- MT11*. Trẻ thích nghi với chế độ ăn của nhà trường, ăn được các loại thức ăn khác nhau.
- MT12*. Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa
- MT13*. Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.
- MT14*. Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh....)
- MT15. Trẻ chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh
- MT16. Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng,) khi được nhắc nhở.
- MT17*. Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

- MT18*. Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- MT20*. Trẻ biết chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của những người gần gũi.
- MT21*. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc sẵn có tại địa phương.
- MT27. Trẻ biết chỉ/nói được các phía trên - dưới, trước - sau.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

- MT30*. Trẻ trả lời các câu hỏi : “ Ai đây ?”; “ Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “... thế nào?”(Ví dụ: “Con gà gáy thế nào?.....)
Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.

-MT33*. Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.

-MT34*. Trẻ nói được câu đơn, câu có 5- 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ

-MT39. Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.

-MT44*. Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.

-MT45*. Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Trò chơi bế em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...)

-MT48*. Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.

-MT49*. Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, dán, xếp hình, xem tranh (Cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).

II. YÊU CẦU, CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

***Kiến thức**

- Trẻ biết tên vận động: “Bật tại chỗ”, “Ném xa bằng một tay”, “Đi theo hướng thẳng”, “Đi có mang vật trên tay” và giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện các hoạt động.

- Hiểu và biết cách thực hiện các HĐ theo sự hướng dẫn của cô và biết chơi trò chơi

- Trẻ biết biết tên gọi, công việc của cô giáo và các bạn.

- Trẻ biết nói các phía trên – phía dưới, phía trước – phía sau so với bản thân.

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của đôi dép, cái mũ, một số đồ dùng đồ chơi như xe kéo, xúc xô.,...

- Trẻ biết tên gọi, tập cách chia đất, nhào, bóp, lăn, xoay tròn, miết, vuốt.

- Trẻ nhớ tên bài thơ, câu chuyện, biết đọc thơ theo cô, biết tên các nhân vật và hiểu sơ qua nội dung bài thơ, câu chuyện.

- Trẻ biết tên gọi bút màu, giấy. Tập cách cầm bút, đưa bút trên giấy vẽ các nét và gọi tên các nét vẽ.

- Trẻ biết tên gọi, biết chơi võ, đẩy, lắc, xếp cạnh theo hướng của của cô. Biết vận động với hộp giấy.

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát và VĐ đơn giản, hưởng ứng cùng cô qua các bài hát.

***Kĩ năng**

-Rèn vận động tinh, phối hợp tay – mắt cho trẻ.

-Phát triển vận động thô: Bật tại chỗ bằng 2 chân cùng lúc, đi, leo, trượt nhún, chạy, ném bóng...

-Phát triển sự khéo léo, sức mạnh cơ chân, tay, khả năng phối hợp vận động của trẻ.

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ: Trẻ đọc hưởng ứng bài thơ theo cô; Bắt chước được giọng một số nhân vật trong truyện.
- Trẻ biết cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau và dán không làm nhăn dưới sự hướng dẫn của cô.
- Rèn tư thế ngồi. Rèn cách cầm bút, nét vẽ, sự kiên trì cho trẻ.

***Thái độ**

- Trẻ hứng thú tham gia vận động.
- Biết nghe hiệu lệnh, chờ đến lượt, không chen lấn xô đẩy bạn
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác (MT46)
- Trẻ có kỹ năng phối hợp cùng bạn trong trò chơi và học tập
- Rèn khả năng chú ý, sự khéo léo của các ngón tay.
- Kỹ năng quan sát, kỹ năng xếp chồng và tính sáng tạo ở trẻ.
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Yêu thích đồng dao, thích cùng chơi với cô và bạn
- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ và hứng thú tham gia học tập
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, biết yêu quý trường lớp và vệ sinh trường lớp

2. Chuẩn bị

** Trang trí, tạo môi trường lớp học*

- Môi trường trong lớp học sạch sẽ, thoáng.
- Trang trí lớp học phù hợp với chủ đề

** Đồ dùng dạy học của cô*

- Các bức tranh về đồ dùng, đồ chơi
- Các băng hình: Bài thơ, bài hát, câu đố về chủ đề
- Các loại nhạc cụ, giấy màu, vở tạo hình, bé làm quan với toán qua hình vẽ, qua các con số, sấp màu, bút chì.

** Tài liệu, học liệu của trẻ*

- + Các loại hình, khối gỗ, nhựa, hàng rào, cây cỏ hoa.
- + Các loại tranh ảnh, sách truyện có nội dung liên quan đến chủ đề.

+ Giấy màu, vở tạo hình, bé làm quan với toán qua hình vẽ, qua các con số, sấp màu, bút chì

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Tuần 4	Lưu ý
Chủ đề	Bé biết những đồ chơi gì?	Đồ chơi yêu thích của bé	Đồ dùng của bé	Bé và các bạn cùng chơi	
Đón trẻ Trò chuyện	<p>- Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích.</p> <p>- Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ trong ngày: Cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan.</p>				
TD sáng	<p>*Thứ 2, 4, 6: Tập theo lời ca bài: “Chim mẹ chim con”</p> <p>- Động tác 1: “Cô như chim mẹ... Chim con”: Hai tay giang ngang, hạ tay xuống.</p> <p>- Động tác 2: “Tung cánh... Mau bay tìm về”: Nghiêng người sang 2 bên phải trái.</p> <p>- Động tác 3: “Ngủ ngon...Ngủ ngon”: Đứng nhún chân.</p> <p>*Thứ 3, 5 : Tập theo nhịp: Tập với vòng</p> <p>- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra</p> <p>- Cơ tay – bả vai: + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống.</p> <p>- Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên.</p> <p>- Chân: + Đứng nhún chân. (Tập 2 lần 4 nhịp)</p>				

Hoạt động học	Thứ 2 LQVT	Nhận biết xe kéo, xác xô	Nhận biết:Cô giáo, các bạn TC: Ai nhanh hơn	Nhận biết đôi dép, cái mũ	Nhận biết: Phía trên, phía dưới	
	Thứ 3 PTVD	-VĐCB: Bật tại chỗ -Trò chơi: Thỏ nhảy về chuồng	-VĐCB: Đi theo hướng thẳng -TC: Chuột bò về hang	- VĐCB: Ném xa bằng 1 tay	- VĐCB: Đi có mang vật trên tay	
	Thứ 4 HĐVĐV	-Làm quen với đất nặn	-Làm quen với bút, giấy -Hát: Bé vẽ	-Chơi với hộp giấy	-Dán cái mũ	
	Thứ 5 LQVH	-Thơ: Giờ chơi	-Kể chuyện: Đôi bạn tốt	-Thơ: Làm đồ chơi	-Thơ: Sao lấp lánh	
	Thứ 6 GDÂN	- Nghe hát: Cắt đồ chơi - VĐTN: Quả bóng	- VĐTN: Lời chào buổi sáng -NH: Chim mẹ, chim con	- Dạy hát: Chiếc khăn tay - TCAN: Thi ai nhanh	- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	Quan sát: Vườn hoa	Thời tiết trong ngày	Đi dạo hít thở không khí trong lành	Quan sát: Thời tiết trong ngày	
	Thứ 3	Nhận biết: Thời tiết	Quan sát: Cây xoài	Quan sát: Thời tiết trong ngày	Tắm nắng	
	Thứ 4	Quan sát: Sân trường	Đi dạo hít thở không khí trong lành	Quan sát: Nắng, gió	Thăm quan vườn rau	
	Thứ 5	Quan sát: Xích đu	Quan sát: Xích đu	Thời tiết mùa thu	NBTN: Bầu trời, mây xanh	
	Thứ 6	Quan sát: Cây xoài	Quan sát: Cây khế	Quan sát: Xích đu	Chơi với đồ chơi	

<p>Hoạt động góc</p>	<p>1. Góc thao tác vai</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tuần 1: Đóng vai cô giáo -Tuần 2: Bé em -Tuần 3,4: Nấu ăn, cho em ăn, ru em ngủ, bán hàng <p>a. Mục đích, yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số công việc quen thuộc của cô giáo như: Dạy học, chăm sóc, dạy học bài, dạy vỗ tay,... - Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi đóng vai cô giáo; bé em) - Trẻ gọi tên, phân biệt được các loại đồ dùng, đồ chơi trong lớp, biết được được các góc chơi. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ. - Trẻ rèn luyện vận động tinh (cầm, nắm, xúc, gấp, bế, mặc quần áo búp bê...) - Trẻ biết nói, trao đổi khi chơi (ví dụ: “Mời cô ăn cơm”, “Em bé ngủ ngoan nhé”, “Bán cho con quả táo”). - Trẻ thể hiện vai chơi, biết giao tiếp, chia sẻ đồ chơi với bạn; bước đầu hiểu và bắt chước cô giáo và hành vi của người lớn (nấu ăn, chăm sóc em bé, mua bán). <p>b. Chuẩn bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc nấu ăn: Bếp giả, xoong nồi, bát, đĩa, thìa, rau củ nhựa, con dao nhựa an toàn... - Góc bé em: Búp bê, quần áo búp bê, giường nhỏ, chăn gối, bình sữa,... - Góc bán hàng: Quầy hàng nhỏ, giỏ, các loại đồ chơi như trái cây, bánh kẹo, chai lọ, đồ chơi... - Không gian: Bố trí góc chơi tách biệt, gọn gàng; có biển hiệu nhỏ (cửa hàng, bếp ăn, góc gia đình). Bàn ghế xếp theo kiểu lớp học. Trang trí bằng hình ảnh cô giáo, học sinh, lớp học thân thiện. <p>c. Cách chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thỏa thuận: Cô giới thiệu sơ lược góc chơi, gợi ý để trẻ lựa chọn vai (cô giáo, em bé, người bán, người mua, người nấu ăn...). - Trong khi chơi: <ul style="list-style-type: none"> + Trẻ đóng vai cô giáo: Trẻ giảng bài, hát, phát đồ, nhắc nhở bạn ngồi ngoan... + <i>Góc nấu ăn</i>: Trẻ giả vờ nhặt- rửa rau, nấu cơm, mời bạn và cô cùng ăn. 	
-----------------------------	---	--

- + *Góc bế em*: Trẻ bế búp bê, ru ngủ, cho ăn, thay quần áo.
- + *Góc bán hàng*: Trẻ bày hàng, bán hàng, nhận tiền, đưa hàng; người mua chọn đồ, trả tiền.
- Quá trình chơi: Giáo viên chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ phát triển ngôn ngữ: Con đang làm gì đây? Cách bế em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?...
- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng

2. Góc vận động

-Tuần 1,2: Xếp đồ chơi

-Tuần 3: Chở hàng, chơi với bóng, chơi với các đồ chơi quen thuộc..

-Tuần 4: Chơi kéo xe, đóng cọc, búa bi.

a. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt khi kéo, đẩy, đóng cọc, đập bi.
- Phát triển sự khéo léo, linh hoạt khi cầm nắm, sắp xếp, lắp ghép.
- Biết phân biệt và sử dụng một số đồ vật, đồ chơi quen thuộc.
- Hiểu cách sắp xếp theo trật tự đơn giản (xếp lớp học, xếp ghế, bàn).
- Biết gọi tên đồ chơi, nói được điều mình làm: “Con chở hàng”, “Con chơi bóng.”
- Biết cùng chơi với bạn, chia sẻ đồ chơi, chờ lượt.
- Trẻ yêu thích hoạt động, biết giữ gìn và cất gọn đồ chơi.

b. Chuẩn bị

- Bố trí các khu vực chơi phù hợp, thuận tiện và an toàn cho trẻ khi chơi.
- +Xếp lớp học của bé: Ghế nhựa nhỏ, bàn ghép, khối gỗ hoặc nhựa để xếp lớp học.
- + Chở hàng: Xe đồ chơi, thùng nhỏ, khối gỗ, hộp nhựa, bóng nhỏ làm “hàng”.
- +Chơi bóng: Bóng nhựa to, nhẹ, an toàn.
- +Kéo xe: Xe kéo, dây kéo chắc chắn.
- +Đóng cọc – búa bi: Bộ đồ chơi đóng cọc, búa nhựa mềm, bộ gỗ bi.
- + Không gian: Sàn bằng phẳng, an toàn, rộng để trẻ dễ vận động

c. Cách chơi

-Cô cho trẻ quan sát đồ chơi, gợi ý:

“Hôm nay chúng ta sẽ cùng xếp lớp học, chở hàng, kéo xe và chơi bóng nhé.”

-Trong khi chơi:

+*Xếp lớp học*: Trẻ xếp bàn ghế, đặt búp bê làm học sinh. Cô gợi ý: “Ai làm cô giáo, ai làm học sinh nào?”

+*Chở hàng*: Trẻ bỏ khối gỗ hoặc bóng vào xe, kéo đi chở đến nơi quy định.

+*Chơi bóng*: Trẻ lăn bóng cho nhau, đá bóng nhẹ nhàng, hoặc ôm bóng chạy.

+*Kéo xe*: Trẻ dùng dây kéo xe chở bạn nhỏ (búp bê) hay đồ vật.

+*Đóng cọc, búa bi*: Trẻ dùng búa gỗ vào cọc hoặc bi, quan sát bi chạy xuống.

-Giáo viên quan sát, hướng dẫn, động viên trẻ và nhập vai chơi cùng để tạo hứng thú.

+ Khuyến khích trẻ dùng lời nói khi chơi: “Con đang chở hàng gì?”, “Ai đang ngồi trong lớp học?”

- Kết thúc: Cho trẻ cùng trưng bày sản phẩm (lớp học đã xếp), khen ngợi và nhắc nhở cất đồ chơi gọn gàng

3. Góc HDVĐV

-**Tuần 1: Xếp đồ chơi**

-**Tuần 2: Lắp ráp đồ chơi**

-**Tuần 3,4: Rá dây khâu, các loại hoa, lồng hộp.**

a. Mục đích, yêu cầu

-Giúp trẻ rèn luyện kỹ năng phối hợp tay-mắt, sử dụng khéo léo các cơ ở bàn tay và ngón tay, khi xếp, khâu, lồng, cài, gỡ...

-Trẻ được tiếp xúc và học hỏi bằng tất cả các giác quan khi chơi với đồ vật, trẻ nhận biết hình khối, màu sắc, kích thước, các loại hoa, khối xếp.

-Biết phân loại, ghép, lắp theo sự gợi ý của cô (xếp đoàn tàu, ô tô, nhà...)

- Giúp trẻ nhận biết, phân biệt được các loại đồ dùng, đồ chơi trong lớp, biết được được các góc chơi. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử đúng đắn và thể hiện tốt các vai chơi.

- Trẻ biết giữ gìn, cất gọn đồ chơi sau khi chơi

b. Chuẩn bị

- Đồ chơi xếp hình: Các khối gỗ/nhựa nhiều màu, nhiều hình khối (vuông, tròn, chữ nhật...).
- Đồ chơi xâu: Dây xâu hạt to, hạt nhựa an toàn nhiều màu, hoa nhựa, vòng xâu.
- Đồ chơi lồng hộp – cài nút – lắp ghép: Hộp có lỗ để thả khối, bộ đồ chơi cài hình, cắm chốt.
- Đồ dùng tạo hình: Bút sáp màu, giấy vẽ (cho trẻ di màu, vẽ đơn giản).
- Môi trường: Không gian yên tĩnh, bàn ghế thấp phù hợp chiều cao trẻ.

c. Cách chơi

- Cô giới thiệu các đồ vật, gợi mở: “Hôm nay các con cùng chơi xếp tàu hỏa, xâu vòng tặng mẹ, lắp ô tô nhé.” Cho trẻ tự chọn đồ chơi theo ý thích.

- Trong khi chơi:

+ Xếp hình: Trẻ xếp đoàn tàu, ô tô, ngôi nhà từ khối. Cô gợi ý: “Con cần thêm bánh xe cho ô tô, thêm toa tàu nhé.”

+ Xâu vòng, xâu hoa: Trẻ cầm dây xâu hạt, hoa. Cô hướng dẫn cầm một tay giữ dây, một tay xâu hạt.

+ Rá dây: Trẻ luồn dây qua các lỗ nhỏ của tấm rá hoặc khung.

+ Lồng hộp: Trẻ tìm khối phù hợp để thả vào đúng lỗ.

+ Di màu: Trẻ dùng bút màu di theo đường nét có sẵn.

GV đặt câu hỏi:

+ Các con đang chơi gì đây?

+ Cách chơi xe đẩy đồ chơi như thế nào?

+ Đồ chơi này dùng như thế nào?

+ Con sẽ làm gì với đồ chơi đó?...

- Trẻ mang sản phẩm khoe với cô, với bạn; cất gọn đồ chơi. Cô nhận xét, khen ngợi, động viên.

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Góc nghệ thuật

- **Tạo hình:**

+ **Tuần 1, 2: Tô màu cái cốc/bát/thìa của bé.**

+ **Tuần 2: Dán hình đồ dùng cá nhân của bé (bàn chải, quần áo,...)**

+ **Tuần 3,4: Tô màu đồ dùng đồ chơi.**

- **Âm nhạc:**

+**Tuần 1,2,3,4: Hát múa các bài trong chủ đề.**

a. Mục đích, yêu cầu

-Trẻ nhận biết một số đồ dùng của bản thân, biết chọn màu, tô, dán theo ý thích.

-Hình thành sự yêu thích với hoạt động nghệ thuật.

-Trẻ biết cầm bút tô màu, vẽ nét đơn giản.

-Biết vận động tay chân theo nhạc, múa minh họa bài hát.

-Biết gọi tên màu sắc, hình ảnh trong tranh, đồ vật, bài hát.

-Biết bắt chước một số động tác đơn giản theo nhạc.

-Hát được một số câu đơn giản, đọc nhẩm theo cô.

-Biết nói điều mình vẽ, tô, hát.

-Tự tin thể hiện trước bạn.

-Biết chia sẻ đồ dùng, hợp tác khi chơi.

b. Chuẩn bị

- *Tạo hình:*

+Tranh in hình bát, thìa,...

+Bút sáp màu, bút chì màu, giấy trắng.

+Bàn ghế thấp phù hợp trẻ.

- *Âm nhạc:*

+Các bài hát theo chủ đề (VD: Bạn bè, Đồ chơi của bé...).

+Nhạc cụ gõ đơn giản: Trống lắc, thanh phách, xúc xắc.

+Không gian rộng rãi, có loa mở nhạc.

c. Cách chơi

Góc tạo hình – Tô màu tranh

	<p>-Cô giới thiệu tranh, gọi hỏi: “Trong tranh có gì? Đây là cái gì?”</p> <p>-Trong khi chơi:</p> <p>+Trẻ chọn bức tranh mình thích.</p> <p>+Tự tô màu theo ý thích; cô gợi ý đơn giản: “Con có thể tô cái bát màu đỏ, cái thìa màu xanh.”</p> <p>+Cô động viên: “Con tô đẹp quá, bức tranh của con có nhiều màu rồi.”</p> <p>-Kết thúc: Cho trẻ khoe sản phẩm với bạn, dán tranh lên bảng “Sản phẩm của bé”.</p> <p><i>Góc âm nhạc – Hát múa</i></p> <p>- Cô mở nhạc, hỏi trẻ: “Con nghe bài hát gì đây?”</p> <p>-Trong khi chơi:</p> <p>+Trẻ cùng cô hát bài quen thuộc theo chủ đề.</p> <p>+Trẻ múa minh họa theo động tác đơn giản: vẫy tay, giơ cao, bước sang ngang.</p> <p>+Cho trẻ chơi nhạc cụ gõ theo nhịp.</p> <p>-Kết thúc: Cho cả lớp biểu diễn một tiết mục nhỏ, cô khen ngợi và khích lệ trẻ tự tin.</p>					
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>* Giờ ăn:</p> <p>- Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.</p> <p>- Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Cơm, cháo, canh...</p> <p>- Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng và sau khi ăn,...</p> <p>* Trẻ ngủ trưa:</p> <p>- Chuẩn bị sạp, đệm, chiếu cho trẻ ngủ.</p> <p>-Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>					
<p>Hoạt động chiều</p>	<p>Thứ 2</p>	<p>-Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo.</p> <p>-Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ</p>	<p>-Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ</p>	<p>- Tô màu đồ dùng bé thích tại góc thư viện</p>	<p>-Trò chơi: Cái gì biến mất -Nghe hát: Tay thơm tay ngoan</p>	

	Thứ 3	-Trò chơi: Cái gì biến mất -Nghe hát:Tay thơm tay ngoan	-Hát-VĐTN: Đồ chơi của em	-Trò chơi: Chọn đồ dùng màu xanh màu đỏ	-Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo. -Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ	
	Thứ 4	-Hát -VĐTN: Múa cho mẹ xem	- Tô màu bút chì tặng bạn ở góc thư viện	-NBTN: Quả bóng, búp bê tại góc thư viện	-Nghe bài hát đồng dao: Úp lá khoai	
	Thứ 5	-Chơi với giấy và bút màu	- Nhận biết về đồ dùng cá nhân của bé ở lớp	-Nghe bài hát đồng dao: Úp lá khoai	-Trò chơi: Chọn đồ dùng màu xanh màu đỏ	
	Thứ 6	-Trò chơi: Tay đẹp -Thưởng phiếu bé ngoan	-Trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ -Thưởng phiếu bé ngoan.	-Trò chơi: Tập tầm vông Thưởng phiếu bé ngoan	-Trò chơi: Tay đẹp -Thưởng phiếu bé ngoan.	

IV. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1: Chủ đề nhánh: BÉ BIẾT NHỮNG ĐỒ CHƠI GÌ?

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/09 đến ngày 03/10/2025)

Thứ hai ngày 29 tháng 9 năm 2025

- PTNT: Nhận biết xe kéo, xác xô

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: Về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điềm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điềm danh trẻ trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần
---------------------------------------	---

	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
Hoạt động học	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của xe kéo, xắc xô. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ chú ý học bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng: Xe kéo, xắc xô, que chỉ, bàn. - Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. 	<p>*Hoạt động 1. Ôn định</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Giờ chơi. + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về điều gì? <p>=> Bài thơ nói về các bạn nhỏ cất đồ chơi vào nơi quy định mỗi khi chơi xong. Hôm nay cô mang đến cho các con mình nhiều đồ chơi đẹp đấy.</p> <p>*Hoạt động 2. Nhận biết: Xe kéo, xắc xô.</p> <p>Xe kéo:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. - Cô xuất hiện xe kéo và hỏi trẻ: + Đây là cái gì? - À đúng rồi đây là xe kéo đấy. - Cô nói từ “Xe kéo” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Xe kéo” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Xe kéo dùng để làm gì? <p>=> Đây là chiếc xe kéo, có bánh và dây kéo, xe kéo dùng để chơi. Khi chơi các con nhớ giữ gìn cẩn thận không làm hỏng nhé.</p> <p>Xắc xô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện xắc xô và hỏi trẻ + Cái gì đây? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đọc -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ nghe -Trẻ nói -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô nói từ “Xắc xô” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Xắc xô” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Xắc xô có màu gì? <p>=> Đây là cái xắc xô màu đỏ, có dạng tròn dùng để chơi như vỗ, gõ, đánh nhịp khi hát. Khi chơi các con phải giữ gìn cẩn thận không làm hỏng nhé.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa dạy các con bài học gì? <p>Trò chơi: Đội nào nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ nói -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ trả lời
Dạy chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết quan sát và biết được các đặc điểm, tên gọi một số cây hoa - Trẻ có kỹ năng quan sát và chú ý -Biết chơi TC -Trẻ biết yêu quý thiên nhiên và biết bảo vệ môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình hợp lý để trẻ quan sát -Một số cây hoa - Hệ thống các câu hỏi đàm thoại 	<p>* Quan sát vườn hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cảm xúc: Cho trẻ đến thăm các cây hoa và trò chuyện +Các con có biết đây là những cây hoa gì không? +Hoa màu gì? +Cánh hoa ntn? +Hoa có mùi ntn? +Lá cây có màu gì nào? <p>Cô nhắc lại để củng cố cho trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời câu hỏi

			<p>- GD: Các con ạ! Để có những bông hoa đẹp thì các con phải tưới cây, nhổ cỏ và không ngắt lá bẻ cành nhé!</p> <p>* TCVD: Bóng tròn to-cô chơi cùng trẻ</p> <p>* TCVD: Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ với các đồ chơi dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ chơi tự do</p>
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tập rửa tay, lau tay theo cô.</p> <p>-Hình thành thói quen giữ vệ sinh cá nhân.</p> <p>-Trẻ biết tham gia trò chơi dân gian đơn giản, vui vẻ cùng cô và bạn</p>	<p>-Bồn nước rửa tay, khăn mặt, xà phòng.</p> <p>-Không gian rộng rãi để chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”</p>	<p>*Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo</p> <p>-Cô làm mẫu các bước rửa tay, lau tay; hướng dẫn trẻ làm theo.</p> <p>-Quan sát, nhắc nhở, giúp đỡ trẻ khi cần.</p> <p>-Giới thiệu và cùng trẻ chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.</p> <p>-Động viên, khuyến khích trẻ tham gia, tạo không khí vui vẻ.</p>	<p>- Trẻ quan sát cô làm mẫu và tập rửa tay, lau tay theo cô.</p> <p>-Biết chờ lượt, dùng khăn lau tay gọn gàng.</p> <p>-Cùng cô và bạn hát lời đồng dao, phối hợp động tác trong trò chơi.</p>
Đánh giá trẻ cuối ngày	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:</p>			

Thứ ba ngày 30 tháng 9 năm 2025

- VĐCB: Bật tại chỗ

-TCVĐ: Thỏ nhảy về chuồng

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<p>- Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: Về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điềm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điềm danh trẻ trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần</p>			
<p>Hoạt động học</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Tiến hành</p>	
	<p>1.Kiến thức -Trẻ biết tên vận động: “Bật tại chỗ”. -Hiểu được cách thực hiện VĐ 2. Kỹ năng -Trẻ bật tại chỗ bằng 2 chân cùng lúc. -Phát triển sự khéo léo, sức mạnh cơ chân, khả năng phối hợp VĐ 3. Thái độ</p>	<p>-Sân tập sạch sẽ, an toàn, thoáng mát -Vạch chuẩn hoặc vòng tròn nhỏ để trẻ đứng bật. -Nhạc vui nhộn, phù hợp lứa tuổi. -Trang phục gọn gàng, dép giày để vận động.</p>	<p>*Hoạt động 1: Ôn định tổ chức -Cô và trẻ cùng hát, vận động theo nhạc 1 bài quen thuộc để khởi động *Hoạt động 2: Nội dung “Các con ơi, hôm nay cô sẽ cùng chúng mình tập một trò chơi vận động rất vui. Đó là trò bật tại chỗ. Bạn nào muốn cùng cô bật cao như chú thỏ con nào?” -Khởi động: Trẻ làm đoàn tàu đi vòng quanh nơi tập 1 - 2 vòng, kết hợp các kiểu đi: đi thường, kiễng gót, nhón chân, chạy chậm, chạy nhanh, đi thường, sau đó trẻ đứng thành vòng tròn để tập bài tập phát triển chung với nền nhạc: Ô sao bé không lắc - Trọng động: Tập BTPTC: “Ồ sao bé không lắc”</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ khởi động cùng cô - Trẻ tập</p>

	<p>-Trẻ hứng thú tham gia VĐ</p> <p>-Biết nghe hiệu lệnh, chờ đến lượt, không chen lấn xô đẩy bạn</p>		<p>+ ĐT1: Trẻ đứng tự nhiên, hai tay cầm 2 tai nghiêng đầu về 2 phía phải trái</p> <p>+ ĐT2: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay chống hông nghiêng người sang 2 phía phải, trái, chân đứng im</p> <p>+ ĐT 3: Trẻ khom mình, 2 tay nắm lấy 2 đầu gối, 2 đầu gối chụm vào nhau, đưa sang phải, sang trái</p> <p>+ ĐT 4: Trẻ đứng tự nhiên, 2 tay giơ cao lên đầu, quay 1 vòng</p> <p>-Giới thiệu vận động</p> <p>Cô nêu tên vận động: “Bật tại chỗ”.</p> <p>+Lần 1: Làm mẫu không phân tích.</p> <p>+Lần 2: Làm mẫu chậm, kết hợp phân tích động tác: “Các con đứng thẳng, 2 chân mở rộng bằng vai, hai tay chống hông (hoặc buông tự nhiên). Khi bật, 2 gối hơi khuyu xuống, dùng sức bật để cả hai chân cùng rời mặt đất. Khi tiếp đất thì nhẹ nhàng, bằng mũi bàn chân.”</p> <p>☞ Cô hỏi trẻ: “Các con thấy khi bật, hai chân rời đất cùng lúc hay từng chân?” (Cả hai chân cùng lúc).</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>-Cô cho cả lớp cùng tập theo nhịp vỗ tay, hô to: “1, 2 – bật!”.</p> <p>-Lần lượt chia trẻ thành nhóm nhỏ để tập, cô quan sát, nhắc nhở từng trẻ.</p> <p>-Khuyến khích trẻ bật nhiều lần liên tục (3–4 lần).</p> <p>Trò chơi củng cố:</p> <p>+Trò chơi: “Thỏ nhảy vào chuồng”</p> <p>Cô đặt vài vòng tròn trên sân, gọi đó là “chuồng thỏ”. Khi có hiệu lệnh nhạc, trẻ bật tại chỗ, khi nhạc dừng, cô hô: “Thỏ ơi, mau về chuồng!”, trẻ nhanh chóng</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- 2 Trẻ lên thực hiện trước 1 lần</p> <p>- Lần lượt trẻ lên thực hiện</p> <p>- Trẻ thi đua</p> <p>- Trẻ chơi</p>
--	---	--	---	--

			bật vào vòng tròn gần mình nhất. Luật chơi: Ai bật chậm không kịp vào chuồng thì sẽ “nhảy lại một lần cho khỏe hơn”. *Hoạt động 3: Hồi tĩnh -Cho trẻ đi nhẹ nhàng, hít thở sâu. -Cùng cô giả làm chim vỗ cánh, hít thở, thư giãn.	- Trẻ đi nhẹ nhàng
Hoạt động ngoài trời	-Trẻ biết QS, đàm thoại về đặc điểm của thời tiết -Biết chơi trò chơi -Trẻ biết yêu quý thiên nhiên và biết bảo vệ môi trường	-Câu hỏi đàm thoại -Các đồ chơi ngoài trời.	*Quan sát: Thời tiết - Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. - Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ + Các con thấy thời tiết hôm nay như thế nào? + Khi đi ra ngoài trời nắng các con phải làm gì? + Trên sân trường có gì? Đây là đồ chơi gì? + Cô nhắc lại để củng cố cho trẻ - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sức khỏe... -TCVD: Dung dăng dung dẻ, Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết.	-Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi tự do
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	-Trẻ biết quan sát, ghi nhớ và đoán đồ vật trong TC -Trẻ hứng thú nghe hát, cảm nhận giai điệu BH	-Một số đồ vật quen thuộc (búp bê, quả bóng, cái cốc...) -Không gian yên tĩnh để nghe hát	*Trò chơi “Cái gì biến mất” -Cô giới thiệu trò chơi và cho trẻ quan sát đồ vật → cất giấu một đồ → hỏi trẻ “Cái gì biến mất?”. -Cô khen, động viên trẻ trả lời đúng. -Hát cho trẻ nghe bài “Tay thơm tay ngoan”: +Cô hát lần 1: Hát kết hợp nhạc.	-Quan sát đồ vật, trả lời tên đồ vật bị cất đi. -Chú ý nghe cô hát, hưởng ứng

	-Rèn chú ý, ghi nhớ có chủ định và thói quen giữ vệ sinh cá nhân		Cô hát lần 2: Hát kết hợp vận động minh họa đơn giản. - Khuyến khích trẻ vỗ tay, lắc lư theo nhạc.	bằng vỗ tay, nhún nhảy. - Trẻ âm nhận giai điệu, ghi nhớ lời ca đơn giản
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

Thứ tư ngày 01 tháng 10 năm 2025

- HĐVĐV: Làm quen với đất nặn

- Hát: Bé nặn đồ chơi

Đón trẻ, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: Về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: HĐ với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần
-------------------------	--

			<p>lăn dọc để tạo thành 1 cái gậy, tiếp cô xoay tròn để tạo thành quả bóng, viên bi...</p> <p>+ Cô vừa nặn được những gì? + Cô nặn như thế nào? - Cô củng cố giáo dục trẻ.</p> <p>Trẻ thực hiện:</p> <p>- Cô cho trẻ ngồi vào bàn, phát đất nặn cho trẻ . - Cô nhắc trẻ tư thế ngồi, hướng dẫn cách chia đất, nhào đất, lăn, xoay tròn để tạo thành sản phẩm. + Cô bao quát, khen, động viên trẻ. - Trẻ chưa biết làm cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.</p> <p>Trung bày sản phẩm.</p> <p>- Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thẻ đục”. - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô nhận xét, khen trẻ .</p> <p>* Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Cái gậy, viên bi,...</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ nặn</p> <p>Trẻ dừng tay</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ ra ngoài</p>
Dạo chơi ngoài trời	<p>-Trẻ biết quan sát và nhận biết được những cảnh vật quanh sân trường</p> <p>-Biết chơi trò chơi</p> <p>-Trẻ biết yêu quý sân trường</p>	<p>-Câu hỏi đàm thoại, Các đồ chơi ngoài trời</p>	<p>* Quan sát: Sân trường</p> <p>- Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới.</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ</p> <p>+ Cô con mình đang dạo chơi ở đâu? + Các con thấy sân trường như thế nào? + Đây là cái gì? + Cái thùng để đựng gì?</p>	<p>-Trẻ đi dạo và hát</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

	và không vứt rác trên sân trường		+ Cô nhắc lại để củng cố cho trẻ - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sân trường, không vứt rác bừa bãi. - TCVD : Bóng tròn to; Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do : Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết.	-Trẻ chơi TC
Hoạt động góc	<i>Theo KH tuần</i>			
Hoạt động chiều	-Trẻ nghe, hát được một số câu trong bài hát “Múa cho mẹ xem”. -Trẻ biết VĐ đơn giản minh họa theo giai điệu -Hình thành sự tự tin, hứng thú khi tham gia cùng cô và các bạn.	-Nhạc bài hát “Múa cho mẹ xem”, loa/máy phát nhạc. -Không gian thoáng, an toàn cho trẻ vận động.	*Hát và VĐ: “Múa cho mẹ xem -Cô giới thiệu cho các con có một bài hát rất hay thể hiện tình yêu thương và lòng biết ơn của em bé dành cho mẹ. Cô mời chúng mình cùng lắng nghe cô hát nhé! +Lần 1: Cô hát mẫu, cho trẻ nghe nhạc. +Lần 2: Cô hát kết hợp động tác múa minh họa đơn giản. -Hướng dẫn, khuyến khích trẻ hát và vận động cùng cô. - Khen ngợi, động viên trẻ tham gia tích cực	-Trẻ chú ý nghe cô hát và làm mẫu. -Trẻ tập hát theo và vận động minh họa bằng tay, chân. -Hát múa cùng bạn, thể hiện sự vui vẻ, hứng thú.
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng:			

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:
--	--

Thứ năm ngày 02 tháng 10 năm 2025

LQVH: Thơ: Giờ chơi

-Hát: Cát đồ chơi

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: Về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điềm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điềm danh trẻ trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan -TDBS: Tập như KH tuần			
	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	
			HD của trẻ	
Hoạt động học	1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ. 2. Kỹ năng	- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa thơ, que chỉ tranh, nhạc “Cát đồ chơi”.	*Hoạt động 1. Ôn định - Cô và trẻ cùng hát bài “Cát đồ chơi”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì? - Bài hát nói về giờ chơi đã hết và cát đồ chơi vào nơi quy định! Có 1 bài thơ nói rất hay về giờ chơi nữa đây! Các con chú ý nghe cô đọc nhé.	-Trẻ hát cùng cô -Cát đồ chơi -Cát đồ chơi -Trẻ lắng nghe

	<p>- Trẻ đọc hưởng ứng bài thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ chú ý học bài.</p>	<p>- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.</p> <p>- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.</p>	<p>*Hoạt động 2. Đọc thơ: Giờ chơi</p> <p>- Cô đọc mẫu:</p> <p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm.</p> <p>+ Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>- Đàm thoại - giảng giải:</p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì ?</p> <p>+ Bài thơ nói về điều gì?</p> <p>+ Giờ gì đã hết rồi các con?</p> <p>+ Giờ chơi hết rồi thì cùng cất gì?</p> <p>+ Cất đồ chơi vào đâu?</p> <p>=> Giảng giải Bài thơ nói về giờ chơi, khi hết giờ chơi thì phải thu dọn đồ chơi vào tủ xếp gọn gàng ngăn nắp.</p> <p>- Dạy trẻ đọc thơ</p> <p>- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần</p> <p>- Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa đọc bài thơ gì ?</p> <p>-Trò chơi: Bạn nào giỏi</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>- Nhận xét trẻ chơi</p> <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Nhận xét, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Giờ chơi</p> <p>-Giờ chơi</p> <p>-Giờ chơi</p> <p>-Cất đồ chơi</p> <p>-Nơi quy định.</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Giờ chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Bạn nào giỏi</p> <p>-Trẻ ra chơi.</p>
--	---	---	--	--

Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết quan sát và đàm thoại về đặc điểm của xích đu -Biết chơi trò chơi -Trẻ biết yêu quý đồ chơi và biết bảo vệ đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Câu hỏi đàm thoại, Các đồ chơi ngoài trời 	<p>*Quan sát: Xích đu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. - Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ + Cô con mình đang dạo chơi ở đâu? + Các con thấy sân trường mình như thế nào? + Trên sân trường có gì? + Đây là đồ chơi gì? + Xích đu để làm gì ? + Xích đu này có hình con gì? + Chúng mình ngồi ở đâu? + Cô nhắc lại để củng cố cho trẻ - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sức khỏe... - TCVD: Dung dăng dung dẻ, Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo và hát -Trẻ quan sát -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi TCTD
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết cầm bút vẽ, di màu, gach, chấm trên giấy. -Rèn vận động tinh, phối hợp tay – mắt. -Trẻ hứng thú, mạnh dạn thể hiện ý thích qua nét vẽ 	<ul style="list-style-type: none"> -Giấy trắng, giấy màu. -Bút sáp màu, bút chì màu an toàn cho trẻ. -Bàn ghế thấp phù hợp. 	<p>* Chơi với giấy và bút màu</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu bút màu, giấy cho trẻ: +Các con nhìn xem hôm nay Cô Yến sẽ dành tặng cho các con 1 điều bất ngờ đấy, chúng mình cùng xem cô có gì nào? +Cho trẻ quan sát và nói lên những điều trẻ thấy “Các con ơi, hôm nay cô có chuẩn bị rất nhiều tờ giấy trắng và những chiếc bút màu xinh xắn. Các con có muốn cùng cô khám phá xem bút màu có thể làm được gì không nào? Chúng mình sẽ cầm bút và vẽ, tô lên giấy để tạo ra những bức tranh thật đẹp. Bây giờ, 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát. -Trẻ trả lời -Trẻ nhận bút, giấy, quan sát cô làm mẫu. -Tập cầm bút và vẽ/di màu theo ý thích.

			mời các con ngồi ngay ngắn, nhận giấy và bút để cùng chơi với cô nhé! -Cô làm mẫu cách cầm bút, tô màu, vẽ nét đơn giản. -Gợi ý trẻ vẽ, di màu theo ý thích. -Quan sát, khích lệ, khen ngợi sản phẩm của trẻ.	-Khoe sản phẩm với cô và bạn. -Biết giữ gìn, cất gọn bút, giấy sau khi chơi
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:			

Thứ sáu ngày 03 tháng 10 năm 2025

- Nghe hát – Cát đồ chơi (TT)

-VĐTN: Quả bóng

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Đón trẻ: + Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. +Trò chuyện theo nhóm trẻ: Về các bạn trong nhóm lớp - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần
-------------------------------	---

	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Hoạt động học	<p>1.Kiến thức - Trẻ biết được tên bài hát, biết hát hưởng ứng cùng cô bài hát “Cát đồ chơi”. Trẻ biết vận động bài “Quả bóng” theo cô.</p> <p>2.Kĩ năng - Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.</p> <p>3.Thái độ - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Cát đồ chơi, Quả bóng”, xác xô. - Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xác xô. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng - Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.</p>	<p>*Hoạt động 1. Ôn định - Cô và trẻ cùng đọc bài thơ: Giờ chơi + Các con vừa đọc bài thơ gì? + Bài thơ nói về điều gì? => Bài thơ nói về các bé cát đồ chơi khi chơi xong. Cô cũng biết một bài hát nói về giờ chơi đã hết và cùng nhau cát đồ chơi, đó là bài “Cát đồ chơi” chúng mình cùng ngồi ngoan, ngồi đẹp lắng nghe cô hát nhé!</p> <p>*Hoạt động 2. Nghe hát: Cát đồ chơi, nhạc và lời Nước ngoài. - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả + Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần. => Bài hát nói về các bạn nhỏ chơi đồ chơi rất là vui, chơi xong thì cùng nhau cát đồ chơi vào tủ. + Lần 3: Cho trẻ hưởng ứng theo cô. + Cô vừa hát cho chúng mình nghe bài hát gì? Vận động theo nhạc: Quả bóng, nhạc và lời Huy Trân. - Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả. - Cô cho trẻ hát (1-2 lần)</p>	<p>-Trẻ đọc -Giờ chơi -Cát đồ chơi</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ lắng nghe quan sát</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát theo cô.</p> <p>-Trẻ lắng nghe.</p>

			<ul style="list-style-type: none"> - Để bài hát thêm hay và hấp dẫn cô làm các động tác vận động theo bài hát. - Cô hát và vận động theo 2-3 lần. - Cô cho trẻ hát và vận động cùng cô. - Chúng mình vừa vận động bài hát gì? <p>*Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ xem cô vận động -Trẻ vận động cùng cô -Quả bóng -Trẻ ra chơi.
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây xoài: có thân cây, lá màu xanh, có quả chín màu vàng. -Hình thành kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các cây ăn quả 	<ul style="list-style-type: none"> -Cây xoài trẻ quan sát, Câu hỏi đàm thoại, Các đồ chơi ngoài trời 	<p>*Quan sát: Cây Xoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. - Cô đố các con đây là cây gì? -Cho cả lớp nói, cá nhân nói "cây xoài” - Cô chỉ vào từng phần của cây xoài và hỏi trẻ - Đây được gọi là phần gì của cây xoài? - Cô chỉ vào lá và hỏi trẻ. Đây là gì nào? Lá xoài có màu gì? - Chúng mình nhìn xem thân cây to không? <p>* GD trẻ biết bảo vệ và chăm sóc cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Bóng tròn to; Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết. <p>*Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			

<p>Hoạt động chiều</p>	<p>- Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi “Tay đẹp”.</p> <p>- Rèn vận động bàn tay, phối hợp tay – mắt; phát triển ngôn ngữ khi đọc lời đồng dao.</p> <p>- Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia, biết giữ gìn vệ sinh bàn tay sạch sẽ.</p>	<p>- Không gian thoáng mát, sạch sẽ.</p> <p>- Tay cô và trẻ rửa sạch.</p> <p>- Lời đồng dao kèm trò chơi: <i>“Tay đẹp tay xinh, rửa tay sạch sẽ, tay thơm tay ngoan...”</i></p>	<p>* Trò chơi: Tay đẹp Thưởng phiếu bé ngoan.</p> <p>- Ổn định tổ chức: Cô và trẻ cùng trò chuyện: “Các con ơi, bàn tay của chúng mình làm được rất nhiều việc như vỗ tay, cầm đồ chơi, vẽ tranh. Để bàn tay luôn sạch và đẹp, hôm nay cô sẽ dạy các con một trò chơi rất hay tên là ‘Tay đẹp’. Các con có thích không nào?”</p> <p>- Giới thiệu và hướng dẫn cách chơi + Cô làm mẫu: vừa đọc lời đồng dao, vừa đưa 2 bàn tay ra trước, xoay nhẹ, vỗ vào nhau, làm động tác rửa tay, lau tay. + Giải thích ngắn gọn: “Khi cô đọc, các con làm theo tay cô nhé.”</p> <p>- Trẻ thực hiện + Trẻ chơi cùng cô theo nhịp đồng dao. + Cô đi lại quan sát, nhắc nhở trẻ làm động tác đúng, khích lệ trẻ nhắc lại lời đồng dao. - Cho trẻ chơi nhiều lượt, tăng dần sự hứng thú (có thể thi đua giữa các nhóm nhỏ).</p> <p>* Kết thúc - Cô khen trẻ: “Các bàn tay của chúng mình thật đẹp, thật ngoan rồi.” - Dẫn trẻ luôn rửa tay sạch trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.</p>	<p>- Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:.....</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p>			

Đánh giá trẻ cuối ngày - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:
-------------------------------	--

TUẦN 2: Chủ đề nhánh: ĐỒ CHƠI YÊU THÍCH CỦA BÉ

Thời gian thực hiện từ ngày 06/10 đến ngày 10/10/2025

Thứ hai ngày 06 tháng 10 năm 2025**PTNT: Nhận biết: Cô giáo, các bạn****Trò chơi: Ai nhanh hơn**

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ báo ăn trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập theo KH tuần 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi, công việc của cô giáo và các bạn. 2. Kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> - Phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ. 3. Thái độ <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết yêu thương, đoàn kết. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng: Tranh (cô giáo, các bạn), xúc xô - Tâm thế: Trẻ hứng thú vào học. 	HD của cô	HD của trẻ
		<p>HD1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trẻ hát bài: Lời chào buổi sáng + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Vậy khi đi học đến lớp chúng mình gặp ai? => Giáo dục trẻ yêu quý và nghe lời cô giáo. <p>Chơi đoàn kết với các bạn.</p> <p>HD2. Nhận biết: Cô giáo, các bạn</p> <p>* Cô giáo :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô ”. - Cô xuất hiện tranh cô giáo và hỏi trẻ - Cô đố các con biết đây là bức tranh vẽ ai? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Quan sát -Cô giáo 	

			<ul style="list-style-type: none"> - À đúng rồi đây là cô giáo đấ các con ạ. - Cô nói từ “cô giáo” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “cô giáo” 2-3 lần => Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. - Cô giáo đang làm gì? => Đây là cô giáo đang dạy học đấ các con ạ * Các bạn: - Cô cho trẻ chơi “trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh các bạn và hỏi trẻ - Cô lại có tranh về ai đấ? - Cô nói từ “các bạn” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “các bạn” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên trẻ nói đúng từ, câu. + Các bạn đang làm gì ? - Các bạn đang chơi xếp đồ chơi với nhau. * Trò chơi “Ai nhanh hơn” - Cô giới thiệu tên trò chơi. + Cách chơi: Cô xuất hiện các bức tranh và cho trẻ nói tên tranh - Tổ chức cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. =>Trong quá trình chơi cô động viên trẻ kịp thời - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? HD3.Kết thúc: Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nói -Trẻ nghe -Dạy học -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ quan sát -Các bạn -Lắng nghe -Trẻ nói -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe -Ai nhanh hơn -Trẻ ra chơi
--	--	--	---	---

Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay ntn? Đang là tháng mấy? - Biết cách ăn, mặc quần áo phù hợp với thời tiết - Trẻ có ý thức đội nón, mũ khi ra ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân để trẻ đứng quan sát, các đồ chơi.... 	<p>*Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ hát bài: " Trời nắng trời mưa" dạo quanh sân trường. - Quan sát: Thời tiết trong ngày + Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành của buổi sáng + Quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?... <p>Cô để trẻ tự nói lên những gì trẻ biết và quan sát được, cô khẳng định lại những ý kiến đúng của trẻ và cô bổ xung những kiến thức mà trẻ chưa biết.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: “Kéo cửa lừa xẻ” + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi + Cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Chơi tự do: Chơi với lá cây, xâu hoa. <p>Cô cho trẻ vui chơi tự do với hoa nhựa, lá cây cô quan sát và hướng lái cho trẻ. Nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>*Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ quan sát -Trẻ TL -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết tên trò chơi “Dung dăng dung dẻ”. -Biết cầm tay nhau, đi thành vòng tròn 	<ul style="list-style-type: none"> - Không gian rộng rãi, an toàn. -Hình ảnh minh họa 	<p>*Trò chơi dân gian “Dung dăng dung dẻ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn định, gây hứng thú +Cô và trẻ cùng hát một bài hát ngắn quen thuộc <p>Cô trò chuyện: “Các con có muốn chơi một trò chơi rất vui với cô không?”</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và trò chuyện cùng cô

	<p>và đọc theo lời đồng dao đơn giản. -Rèn kỹ năng phối hợp vận động tay – chân, đi theo nhịp -Phát triển khả năng ngôn ngữ qua đọc đồng dao. -Rèn kỹ năng hợp tác, chơi cùng bạn. -Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia. -Biết giữ trật tự, đoàn kết với bạn trong khi chơi.</p>	<p>-Lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ”.</p>	<p>- Làm quen trò chơi +Cô đọc mẫu lời đồng dao “Dung dăng dung dẻ”, vừa đọc vừa minh họa đi đi vòng tròn. +Cho trẻ lặp lại 1–2 câu đơn giản theo cô. - Trẻ thực hiện +Cô cho trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn, cô đứng cùng trẻ để hỗ trợ. +Trẻ vừa đi vòng tròn, vừa đọc lời đồng dao +Chơi lặp lại 2–3 lần để trẻ quen nhịp. -Biến tấu: -Cho nhóm nhỏ chơi trước, sau đó đổi nhóm. -Khuyến khích trẻ đọc to, rõ lời đồng dao. -Khen ngợi, động viên trẻ. - Kết thúc -Cô và trẻ ngồi lại, thả lỏng, trò chuyện: “Hôm nay chúng ta vừa chơi trò gì?” -Nhận xét, khen trẻ ngoan, hợp tác chơi vui vẻ.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe -Trẻ thực hiện -Trẻ chơi -Trẻ thực hiện</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:.....</p>			

Thứ ba ngày 07 tháng 10 năm 2025
VĐCB: Đi theo hướng thẳng
Trò chơi: Chuột bò về hang

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ báo ăn trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1.Kiến thức - Trẻ biết tên bài tập và biết đi theo hướng thẳng theo hd của cô. Biết phối hợp chân nọ tay kia nhịp nhàng 2. Kỹ năng - Khả năng đi thẳng về phía trước, đầu không cúi, giữ thẳng bằng cơ thể khi vận động. 3. Thái độ	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô và trẻ: Vạch chuẩn, đích, sân tập bằng phẳng, sạch sẽ. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng - Tâm thế: Cô và trẻ thoải mái. - Kiểm tra sức khỏe trẻ 	HD của cô	HD của trẻ
			1.Hoạt động 1. Ổn định tổ chức - Cô và trẻ cùng hát bài “Lời chào buổi sáng” và đi ra ngoài sân. 2.Hoạt động 2: Nội dung *Khởi động: - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. *Trọng động Bài tập phát triển chung:	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát cùng cô -Trẻ khởi động cùng cô

	<p>- Giáo dục trẻ chú ý tập luyện, không xô đẩy nhau.</p>		<p>- Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Lời chào buổi sáng”</p> <p>- Cơ tay và bả vai: +2 tay giơ lên cao, hạ xuống(2 lần x4 nhịp)</p> <p>- Cơ lưng, cơ bụng: +Cúi người xuống, đứng thẳng(2 lần x4 nhịp)</p> <p>- Chân: + Bật tại chỗ(3 lần x 4 nhịp)</p> <p>Vận động cơ bản: Đi theo hướng thẳng</p> <p>-Cô giới thiệu tên bài: Đi theo hướng thẳng</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài tập</p> <p>Cô tập mẫu:</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác.</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: TTCB: Cô đứng chụm 2 chân trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh “đi”, cô bước chân đi nhịp nhàng, phối hợp chân nọ tay kia. Đi thẳng lưng và đi thẳng về phía trước. Đi đến đích cô đi nhẹ nhàng về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác.</p> <p>- Cô nhận xét trẻ tập.</p> <p>- Cô tuyên dương, động viên, khuyến khích trẻ</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-2 trẻ khá lên tập</p>
--	---	--	--	---

			<p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ - Cô tổ chức cho trẻ dưới hình thức thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? <p>3. Trò chơi: Chuột bò về hang.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên TC: Chuột bò về hang. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. + Cách chơi: Cô chuẩn bị vạch chuẩn và vòng tròn làm hang. Các chú chuột quỳ gối trước vạch chuẩn. Khi có hiệu lệnh, các chú chuột sẽ bò theo hướng thẳng, bò về hang. Khi bò đến hàng đứng dậy. - Tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (Cô và trẻ cùng chơi) - Cô động viên trẻ kịp thời. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>4. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Đi theo hướng thẳng -Trẻ lắng nghe -Trẻ nhắc lại -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Trẻ TL -Trẻ đi nhẹ nhàng.
Dạo chơi ngoài trời	- Trẻ biết một số đặc điểm nổi bật của cây xoài: có thân cây, lá màu	- Cây xoài trẻ quan sát, Câu hỏi đàm thoại.	<p>* Quan sát: Cây xoài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo cùng cô -Trẻ quan sát -Trẻ TL

	<p>xanh, có quả chín màu vàng.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thành kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. - Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ các cây ăn quả 	<p>-Các đồ chơi ngoài trời</p>	<p>+ Cô đố các con đây là cây gì? Cho cả lớp nói, cá nhân nói " cây xoài" + Cô chỉ vào từng phần của cây xoài và hỏi trẻ + Đây được gọi là phần gì của cây xoài? + Cô chỉ vào lá và hỏi trẻ. Đây là gì nào? Lá xoài có màu gì? + Chúng mình nhìn xem thân cây to không? +GD trẻ biết bảo vệ và chăm sóc cây - TCVD: Bóng tròn to; Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do: Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết. -Kết thúc: + Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p>
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tên BH: “Đồ chơi của em” -Trẻ nhận biết, gọi tên được một số đồ chơi quen thuộc: búp bê, ô tô, quả bóng...</p>	<p>-Bài hát: “Đồ chơi của em” (Nhạc và lời: Phạm Tuyên hoặc bài phổ thông thiếu nhi) -Tranh ảnh hoặc đồ chơi thật: búp bê, ô</p>	<p>*Hát-VĐTN: “Đồ chơi của em” - Ổn định – Gây hứng thú Cô cùng trẻ hát bài “Tập tầm vông” và trò chuyện nhẹ nhàng: +Các con ơi, trong lớp mình có nhiều đồ chơi lắm, ai thích chơi với búp bê nào?” +Hôm nay cô có một bài hát rất hay nói</p>	<p>-Trẻ hát và trò chuyện cùng cô.</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

	<p>-Trẻ biết hát theo cô một số câu đơn giản của bài hát.</p> <p>-Trẻ hát và VĐ theo nhạc cùng cô, biết kết hợp động tác mô phỏng đơn giản.</p> <p>-Trẻ thích thú, vui vẻ khi tham gia hoạt động.</p>	<p>tô, bóng, trống nhỏ...</p> <p>-Nhạc cụ gõ: Xắc xô, trống lắc, thanh gõ.</p>	<p>về những đồ chơi mà các con yêu thích đấy!”</p> <p>+Cô giới thiệu bài hát: “Đồ chơi của em”</p> <p>-Nghe cô hát – Hát cùng cô</p> <p>+Lần 1: Cô hát với cảm xúc vui tươi, giọng rõ ràng:</p> <p>-Hỏi trẻ:</p> <p>+Các con nghe thấy trong bài có những đồ chơi gì?”</p> <p>+Lần 2: Cô hát kết hợp minh họa động tác:</p> <p>+Tay bé “búp bê”,</p> <p>+Hai tay lăn “bóng tròn”,</p> <p>+Làm động tác “lái ô tô”.</p> <p>Mời trẻ hát cùng cô theo nhóm nhỏ, sau đó cả lớp.</p> <p>*Vận động minh họa theo nhạc</p> <p>-Cô mở nhạc, vừa hát vừa làm động tác:</p> <p>-Cho trẻ đứng thành vòng tròn, cùng hát và vận động theo nhạc.</p> <p>-Mời 1–2 trẻ lên biểu diễn cùng cô.</p> <p>-Cô khuyến khích: “Bạn nào hát và làm động tác rất giỏi, cô tặng hoa nào!”</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ cùng hát lại đoạn yêu thích.</p> <p>-Cô trò chuyện củng cố:</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ hát theo nhóm</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
--	---	--	--	--

			+Các con vừa hát bài gì nhỉ?” +Trong bài hát có những đồ chơi gì?” -Dặn trẻ: “Khi chơi xong, nhớ cất đồ chơi gọn gàng nhé!”	-Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

Thứ tư ngày 8 tháng 10 năm 2025

-HDVDV: Làm quen với bút giấy

-Hát: Bé vẽ

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điểm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điểm danh trẻ báo ăn trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần
-------------------------------	--

	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HĐ của cô	HĐ của trẻ
Hoạt động học	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi bút màu, giấy. Tập cách cầm bút, đưa bút trên giấy vẽ các nét và gọi tên các nét vẽ. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập cho trẻ tư thế ngồi. Rèn cách cầm bút, nét vẽ, sự kiên trì cho trẻ. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ chú ý học bài, giữ gìn sản phẩm của mình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô: Bút màu, giấy, nhạc “Bé vẽ”. - Đồ dùng của trẻ: Chiếu, bàn, ghế, màu sáp, giấy A4, giá treo sản phẩm của trẻ. - Tâm thế: Trẻ hứng thú vào học. 	<p>1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Bé vẽ. + Các con vừa hát bài hát gì? + Trong bài hát bé vẽ gì? <p>=> Bài hát nói về bé vẽ gà và thỏ. Để biết bé lấy gì để vẽ thì các con chú ý lên đây nhé!</p> <p>2. Quan sát đàm thoại bút, giấy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện bút và hỏi trẻ: + Cô có gì đây? - Cả lớp nói từ “Bút” cùng cô nào. + Cái bút có màu gì? + Cô đổ chúng mình bút dùng để làm gì? + Từ chiếc bút này chúng mình sẽ vẽ gì? <p>=> Cô vừa cho chúng mình làm quen với cái bút, bút có màu đỏ, bút có ngòi bút, từ cái bút chúng mình sẽ vẽ được nhiều thứ đấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện giấy và hỏi trẻ + Cô có gì đây? - À đúng rồi đây là giấy đây chúng mình ạ - Cả lớp nói từ “giấy” cùng cô nào. + Giấy có màu gì? + Giấy dùng để làm gì? + Chúng mình sẽ vẽ gì trên tờ giấy này? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ nói cùng cô -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

		<p>=> Cô vừa cho chúng mình làm quen với tờ giấy, giấy có màu đỏ, từ tờ giấy trắng này chúng mình sẽ vẽ được rất nhiều thứ trên đó.</p> <p>3. Cô hướng dẫn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để chúng mình có được sản phẩm từ cây bút và tờ giấy chúng mình cùng quan sát cô thực hiện mẫu nhé! - Cô vẽ lên giấy những đường nét gần gũi với trẻ để trẻ nhận ra và gọi tên nét vẽ (Cong tròn, ngang, nét thẳng,...). <p>+ Cô vừa vẽ được những gì? Cô vẽ như thế nào?</p> <p>4. Trẻ thực hiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi vào bàn, ghế, phát bút màu giấy vẽ cho trẻ . <p>(Cô nhắc trẻ tư thế ngồi cách cầm bút, giữ giấy vẽ)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ cầm hướng dẫn trẻ vẽ các nét tròn, vẽ, ngang, nét thẳng đứng, xiên <p>+ Cô bao quát, khen, động viên trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nào chưa biết vẽ cô hd và giúp đỡ trẻ. <p>=> Cô khen trẻ kịp thời.</p> <p>5. Trưng bày sản phẩm.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thẻ đục”. - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô nhận xét, khen trẻ . <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát bài “Nắng sớm” và ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ vẽ -Trẻ dùng tay -Trẻ lắng nghe -Trẻ hát
--	--	---	--

Đạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành. - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không chen lấn xô đẩy bạn. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường sạch sẽ. 	<p>*Đi dạo hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “Đi chơi” đi ra sân trường. -Nội dung: Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Sau khi hít thở sâu các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì? - TCVD: “Kéo cửa lừa xê”. + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cô hướng dẫn trẻ chơi. - TCTD: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời dưới sự giám sát của cô. *Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo cùng cô -Trẻ thực hiện -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nhận biết hình ảnh cây bút chì. -Biết tô màu vào hình vẽ bút chì theo ý thích. -Rèn kỹ năng cầm bút, tập tô màu trong khuôn hình. -Phát triển sự khéo léo của bàn tay, phối hợp mắt – tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh hình cây bút chì (in sẵn cho mỗi trẻ). - Bút màu, giấy A4. - Góc thư viện được trang trí sẵn để trưng bày sản phẩm. 	<p>* Tô màu bút chì tặng bạn ở góc thư viện</p> <p>Hoạt động 1. Ôn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô trò chuyện: “Các con đến góc thư viện có thấy gì nào? Có sách, truyện, bút chì đúng không? Hôm nay chúng ta sẽ cùng tô màu bút chì thật đẹp để tặng bạn ở góc thư viện nhé.” <p>Hoạt động 1: Cô hướng dẫn</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô cho trẻ quan sát hình cây bút chì mẫu, giới thiệu các phần (thân bút, đầu bút). -Cô cầm bút màu tô mẫu một đoạn, vừa làm vừa nói: “Cô tô từ trên xuống dưới, tô khéo không 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ quan sát

	<p>-Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động. -Biết giữ gìn bút màu, tranh vẽ và thể hiện tình cảm khi “tặng bạn ở góc thư viện”.</p>		<p>lem ra ngoài nhé.” Trẻ thực hiện -Phát tranh và bút màu cho trẻ. -Khuyến khích trẻ chọn màu theo ý thích và tô vào hình bút chì. -Cô quan sát, gợi ý, hỗ trợ trẻ yếu. Trung bày – nhận xét -Cho trẻ mang sản phẩm đến góc thư viện, cùng dán hoặc đặt trưng bày. -Cô khen ngợi: “Các con đã tô được nhiều bút chì đẹp để góc thư viện thêm rực rỡ, bạn nào cũng giỏi.” Hoạt động 3. Kết thúc -Cho trẻ cùng hát 1 bài ngắn về trường lớp, cô trò chuyện nhẹ nhàng chuyển hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ thực hiện -Trẻ hoàn thiện và đem sản phẩm lên trưng bày -Trẻ hát cùng cô và các bạn</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:</p>			

	<p>- Giáo dục trẻ biết yêu thương giúp đỡ bạn bè.</p>		<p>về tình bạn giữa hai bạn gà con và vịt con. Hai bạn đã biết giúp đỡ nhau lúc gặp nguy hiểm. Để biết hai bạn gà, vịt cùng vượt qua nguy hiểm như thế nào thì các con cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “Đôi bạn nhỏ” nhé!</p> <p>*Hoạt động 2: Cô kể chuyện</p> <p>- Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm bằng lời kết hợp với cử chỉ điệu bộ.</p> <p>- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?</p> <p>- Sau đây các con sẽ được gặp lại bạn gà, bạn vịt qua bộ phim hoạt hình “Đôi bạn nhỏ”.</p> <p>- Cô kể lần 2: Kết hợp sử dụng hình ảnh PP</p> <p>- Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì?</p> <p>- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về hai bạn gà con và vịt con đang đi kiếm ăn thì con cáo xuất hiện đuổi bắt gà con. Bạn vịt đã bơi thật nhanh vào bờ để cứu bạn gà nhờ đó mà gà con thoát nạn.</p> <p>* Đàm thoại:</p> <p>- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?</p> <p>- Trong câu chuyện có những ai?</p> <p>- Bạn gà, bạn vịt rủ nhau đi đâu?</p> <p>- Bạn vịt xuống ao làm gì?</p> <p>- Còn bạn gà con ở trên bãi cỏ làm gì?</p> <p>- Con gì đã xuất hiện đuổi bắt gà con?</p> <p>- Bạn gà sợ quá kêu như thế nào?</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p>
--	---	--	---	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô và các con cùng bắt chước tiếng gà con nào? - Khi nghe gà con kêu cứu bạn vịt đã làm gì? - Bạn vịt gọi bạn như thế nào? - Cô và các con cùng bắt chước tiếng vịt con nào? - Bạn vịt cõng bạn gà đi đâu? - Con cáo có bắt được gà con không? - Bạn gà vịt vui sướng hát như thế nào? <p>* Giáo dục:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con thấy bạn vịt có ngoan không? - Bạn vịt đã biết giúp đỡ bạn khi gặp nguy hiểm. Là bạn học cùng lớp các con phải chơi đoàn kết, không đánh bạn không tranh giành đồ chơi với bạn, giúp đỡ bạn. Như vậy mới là những người bạn tốt, những em bé ngoan. - Sau đây cô mời các con cùng đến với một màn kịch rối do các cô giáo thực hiện. <p>* Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe và chú ý xem kịch rối</p> <p>Trẻ ra chơi nhẹ nhàng</p>
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết quan sát và đàm thoại về đặc điểm của xích đu - Trẻ tích cực tham gia chơi cùng các bạn, biết chơi trò chơi... 	<ul style="list-style-type: none"> - Câu hỏi đàm thoại, Các đồ chơi ngoài trời 	<p>* Quan sát: Xích đu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ + Cô con mình đang dạo chơi ở đâu? + Các con thấy sân trường mình như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo cùng cô -Trẻ quan sát -Trẻ TL

	-Giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của thiên nhiên, trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.		+ Trên sân trường có gì? + Đây là đồ chơi gì? + Xích đu để làm gì ? + Xích đu này có hình con gì? + Chúng mình ngồi ở đâu? + Cô nhắc lại đề củng cố cho trẻ - Giáo dục trẻ: Biết giữ gìn sức khỏe... - TCVD : Dung dăng dung dẻ, Lái ô tô cô chơi cùng trẻ - Chơi tự do : Cô cho trẻ chơi theo ý thích của trẻ dưới sự hướng dẫn của cô và cô luôn giúp trẻ khi cần thiết. * Kết thúc : -Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	-Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	-Trẻ biết tên gọi, công dụng một số đồ dùng cá nhân của mình ở lớp (cốc, khăn mặt, mũ, balo...). - Biết phân biệt đồ dùng cá nhân của mình và của -Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ phát triển ngôn ngữ. -Tập kỹ năng tự phục vụ: lấy, cất đúng đồ dùng của mình với bạn	- Một số đồ dùng cá nhân quen thuộc của trẻ tại lớp (khăn, cốc, mũ, balo). -Tranh ảnh minh họa thêm (nếu cần). -Không gian lớp gọn gàng, có kệ để đồ dùng	* Nhận biết về đồ dùng cá nhân của bé ở lớp. - Ổn định, gây hứng thú +Cô trò chuyện: “Các con đến lớp thường mang theo những gì? Ở lớp mình có những đồ dùng gì dành riêng cho mỗi bạn?” +Dẫn dắt: “Hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu đồ dùng cá nhân của bé ở lớp nhé.” - Cô giới thiệu +Cô lần lượt đưa đồ dùng (cốc, khăn, mũ...) cho trẻ quan sát. +Hỏi trẻ: “Đây là gì? Dùng để làm gì?” +Giải thích ngắn gọn công dụng. - Trẻ thực hành	-Trẻ trò chuyện cùng cô và các bạn -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

	<p>-Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng sạch sẽ, gọn gàng.</p> <p>-Yêu quý, không nhầm lẫn đồ dùng với bạn.</p>		<p>+Trẻ lên tìm và chỉ đúng đồ dùng của mình.</p> <p>+Cho trẻ trò chơi nhỏ: “Ai nhanh tay” – lấy đúng khăn/cốc của mình khi cô gọi.</p> <p>+Cô gợi ý, giúp đỡ trẻ còn lúng túng.</p> <p>- Củng cố</p> <p>+Cô hỏi lại: “Ở lớp con có những đồ dùng gì? Con dùng chúng để làm gì?”</p> <p>+Nhắc nhở trẻ: biết giữ gìn, cất đồ dùng vào đúng chỗ</p> <p>- Kết thúc</p> <p>+Cô khen ngợi, động viên trẻ.</p> <p>+Cho trẻ hát 1 bài hát ngắn về lớp học, chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ hát</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>- Biện pháp khắc phục:</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

Thứ sáu ngày 10 tháng 10 năm 2025
Âm nhạc: VĐTN : Lời chào buổi sáng
Nghe hát: Chim mẹ chim con

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui vẻ đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đổi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. - Điềm danh: Cô cho trẻ ngồi vào ghế, cô điềm danh trẻ báo ăn trong ngày: cô phát hoa bé ngoan cho trẻ lên cắm vào bảng bé ngoan. -TDBS: Tập như KH tuần 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1. Kiến thức - Trẻ vận động nhịp nhàng theo giai điệu bài hát lời chào buổi sáng -Trẻ hát thuộc bài hát “Lời chào buổi sáng” cùng cô 2. Kỹ năng - Dạy trẻ kỹ năng hát rõ lời bài hát “lời chào buổi sáng” - Dạy trẻ kỹ năng VĐTN nhịp nhàng	- Bài hát: “lời chào buổi sáng”, chim mẹ chim con - nhạc	<div style="text-align: center;">* Hoạt động 1: Gây hứng thú</div> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh em bé đang chào bố mẹ để đi học Em bé đang làm gì? Có bài hát nào nói đến em bé đang chào bố mẹ để đi học không? <div style="text-align: center;">* Hoạt động 2: Bé làm nghệ sĩ múa</div> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nghe giai điệu bài hát “Lời chào buổi sáng” và yêu cầu trẻ đoán tên bài hát + Các con vừa nghe xong giai điệu của bài hát gì? + Bài hát “Lời chào buổi sáng” do nhạc sĩ nào sáng tác? Nguyễn Thị Nhung 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

	<p>bài hát “Lời chào buổi sáng” 3. Thái độ - Trẻ có ý thức trong giờ học biết vâng lời cô giáo - Giáo dục trẻ biết lễ phép với mọi người trong gia đình ông bà cha mẹ</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát lần 1 - Bài hát có giai điệu như thế nào ? + Bài hát nói lên điều gì? - Cho trẻ hát lần 2 theo nhạc và đi về tổ + Cô cũng có ĐT minh họa cho lời bài hát đấy, các con có muốn xem không? - Cô hát + Múa mẫu cho trẻ xem: - Cô hát múa 2 lần cho cả lớp cùng xem. + Cô vừa múa cho lớp mình xem bài hát gì? + Do ai sáng tác? - Tổ chức cho trẻ hát múa cùng cô - Tổ chức cho trẻ hát múa theo hình thức tổ - nhóm – cá nhân - Cô chú ý sửa sai cho trẻ + Các con vừa hát múa bài hát gì? + Do ai sáng tác? -Giáo dục trẻ biết vâng lời ông bà,bố mẹ * Hoạt động 2: NH: “Chim mẹ chim con” -ST Đặng Nhật Mai - Cô giới thiệu dẫn dắt vào bài hát: Cô giáo luôn là người mẹ thứ 2 của các con,và bài hát chim mẹ chim con đã nói rõ điều đó” - Cô hát cho trẻ nghe 2 lần: + Lần 1: Cô hát theo nhạc đệm. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ hát -Trẻ chú ý -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe
--	--	--	---	--

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ nội dung bài hát .Cô giới thiệu lại nội dung bài hát + Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? Do ai sáng tác? + Lần 2: Cô mở nhạc cho trẻ hưởng ứng theo. -Cô cùng cả lớp hát lại bài hát “ Lời chào buổi sáng” -Cô bao quát trẻ * Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi nhẹ nhàng 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trả lời -Trẻ hưởng ứng cùng cô -Trẻ ra chơi nhẹ nhàng
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhận biết được các đặc điểm nổi bật của cây như: Thân, cành, lá - Biết được tác dụng của cây như: Cho bóng mát, cho quả, cho cảnh đẹp - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Rèn kỹ năng chơi trò chơi - Giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây không ngắt hoa, ngắt lá, bẻ cành 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây khế ở vườn cây ăn quả . - Hệ thống các câu hỏi đàm thoại 	<ul style="list-style-type: none"> * Quan sát: Cây khế -Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “ Quả” sau đó dẫn dắt vào bài mới. + Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ + Cô chỉ vào cây và hỏi trẻ cây gì đây? + Đây là gì? (thân cây) + Trên thân cây có gì đây? (Cành, lá) + Lá cây màu gì? + Trên cây còn có gì nữa? (Quả) + Quả có màu gì? + Cô khẳng định lại cho trẻ rõ và giáo dục trẻ biết yêu quý và bảo vệ cây không ngắt hoa, ngắt lá, bẻ cành để cây cho bóng mát, cho quả ăn... - TCVD: Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Gieo hạt; Tập tầm vông 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo cùng cô -Trẻ quan sát -Trẻ TL -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi

			<p>- Chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi cô đã chuẩn bị dưới sự hướng dẫn của cô.</p> <p>-Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tên trò chơi “Cấp cua bỏ giỏ”.</p> <p>-Hiểu cách chơi: lấy đồ vật (giả làm cua) bỏ vào giỏ theo hiệu lệnh của cô.</p> <p>-Rèn kỹ năng vận động khéo léo (cầm, gấp, di chuyển).</p> <p>-Phát triển sự nhanh nhẹn, phản ứng theo hiệu lệnh.</p> <p>-Biết chơi cùng bạn, chờ đến lượt.</p> <p>-Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia.</p> <p>-Có ý thức chơi đoàn kết, không tranh giành</p> <p>-Biết nhận phiếu bé ngoan khi tham gia tích cực.</p>	<p>-Rổ/giỏ nhựa nhỏ cho mỗi đội.</p> <p>-Một số đồ vật nhỏ (bóng nhựa, que gỗ, hộp sữa rỗng...) giả làm “cua”.</p> <p>- Thẻ “phiếu bé ngoan” (hình mặt cười, bông hoa nhỏ, ngôi sao...).</p> <p>-Không gian rộng rãi, an toàn.</p>	<p>Trò chơi: Cấp cua bỏ giỏ Thưởng phiếu bé ngoan.</p> <p>- Ổn định, gây hứng thú +Cô cho trẻ hát và vận động ngắn 1 bài hát vui nhộn. +Trò chuyện: “Các con có muốn đi bắt cua không? Hôm nay chúng ta sẽ chơi trò chơi ‘Cấp cua bỏ giỏ’ nhé.”</p> <p>- Cô hướng dẫn +Cô làm mẫu: cấp một “con cua” (đồ vật) bằng tay, di chuyển nhanh đến giỏ và bỏ vào. +Nói rõ luật: “Mỗi bạn sẽ lần lượt đi lấy một con cua bỏ vào giỏ, bạn nào làm xong thì đến lượt bạn khác.”</p> <p>-Trẻ thực hiện +Chia trẻ thành nhóm nhỏ (hoặc chơi cá nhân tùy số). +Cho trẻ thi đua: đội nào bỏ được nhiều “cua” vào giỏ thì thắng. +Cô quan sát, động viên, hỗ trợ trẻ yếu.</p> <p>- Thưởng phiếu bé ngoan -Sau trò chơi, cô nhận xét: bạn nào nhanh nhẹn, ngoan, biết chờ đến lượt, không</p>	<p>-Trẻ hát</p> <p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện và chia nhóm</p> <p>-Trẻ thi đua</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

			tranh giành. -Cô phát “phiếu bé ngoan” cho trẻ: “Bạn nào hôm nay chơi giỏi, cô tặng phiếu bé ngoan nhé.” - Kết thúc: -Cô và trẻ cùng vỗ tay, hát một bài hát ngắn	-Trẻ nhận phiếu -Trẻ hát
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

TUẦN 3: Chủ đề nhánh: ĐỒ DÙNG CỦA BÉ

(Thời gian từ ngày 13/10 đến ngày 17/10/2025)

Thứ hai ngày 13 tháng 10 năm 2025**LQVT: -Nhận biết “Đôi dép, cái mũ”****-Hát: Đôi dép**

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kiến thức <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của đôi dép, cái mũ. 2. Kỹ năng <ul style="list-style-type: none"> - Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ. 3. Thái độ <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ chú ý học bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng: Đôi dép, cái mũ, que chỉ, bàn. - Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. 	<p>Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Đôi dép. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài thơ nói về cái gì? <p>=> Bài hát nói về đôi dép xinh để giữ cho 2 chân sạch sẽ hằng ngày. Hôm nay cô mang đến cho các con mình nhiều đồ dùng đẹp nữa đây.</p> <p>Hoạt động 2. Nhận biết: Đôi dép, cái mũ.</p> <p>* Đôi dép:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trôn cô, trôn cô”. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi

			<ul style="list-style-type: none"> - Cô xuất hiện đôi dép và hỏi trẻ - Đây là cái gì? - À đúng rồi đây là đôi dép đấy. - Cô nói từ “Đôi dép” (2-3 lần) - Cô cho tổ, nhóm, cá nhân nói từ “Đôi dép” (2-3 lần). - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Đôi dép có màu gì ? + Đôi dép dùng để làm gì? => Đây là đôi dép màu đỏ, các con nhớ đi dép cho 2 chân luôn sạch sẽ, đi dép phải giữ gìn dép sạch sẽ không làm bẩn dép. * Cái mũ: - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện cái mũ và hỏi trẻ + Cái gì đây? - Cô nói từ “Cái mũ” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nhân nói từ “Cái mũ” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Cái mũ có màu gì? + Cái mũ dùng để làm gì? => Đây là cái mũ màu xanh, dùng để đội khi đi ra nắng. Khi đội mũ các con nhớ giữ gìn cẩn thận không làm bẩn mũ. + Cô vừa dạy các con cái gì? 	<ul style="list-style-type: none"> -Đôi dép -Trẻ nghe -Trẻ nói -Màu đỏ -Đi ạ -Trẻ nghe -Trẻ chơi -Cái mũ -Trẻ lắng nghe -Trẻ nói -Màu xanh -Đội ạ -Đôi dép, cái mũ
--	--	--	---	---

			<p>Trò chơi: Cái gì biến mất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>*Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Cái gì biến mất -Trẻ ra chơi
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành. - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không chen lấn xô đẩy bạn. - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân trường sạch sẽ. 	<p>*Dạo chơi ngoài trời: Đi dạo hít thở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “Đi chơi” đi ra sân trường. -Nội dung: Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. - Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Sau khi hít thở sâu các con thấy thế nào? + Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì? - TCVD: “Kéo cưa lừa xẻ”. + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. Cô hướng dẫn trẻ chơi. - TCTD: Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời dưới sự giám sát của cô. <p>*Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện -Trẻ TL -Trẻ chơi -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe

Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nhận biết được một số đồ dùng quen thuộc trong góc thư viện (sách, bút, ghế, kệ sách...). -Biết chọn và tô màu vào đồ dùng bé thích -Luyện kỹ năng cầm bút màu, tập tô trong khuôn hình. -Phát triển khả năng quan sát, lựa chọn, phối hợp mắt – tay. -Trẻ hứng thú khi tham gia tô màu. -Biết giữ gìn bút màu, tranh vẽ; yêu quý góc thư viện của lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> -Tranh in sẵn các hình đồ dùng ở thư viện (sách, bút, bàn ghế...). -Bút màu cho mỗi trẻ. -Góc thư viện có bàn nhỏ để trưng bày sản phẩm. 	<p>*Tô màu đồ dùng bé thích tại góc thư viện</p> <p>- Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> +Cô cùng trẻ ra góc thư viện, trò chuyện: “Trong góc thư viện có những gì nhỉ?” +Dẫn dắt: “Hôm nay các con sẽ tô màu đồ dùng mà mình thích trong góc thư viện để góc của chúng ta thêm đẹp nhé.” <p>- Cô hướng dẫn</p> <ul style="list-style-type: none"> +Cô cho trẻ xem tranh hình các đồ dùng. +Hỏi trẻ: “Con thích đồ dùng nào? Con muốn tô màu gì cho nó?” +Cô tô mẫu một đoạn nhỏ, gợi ý: “Cô tô nhẹ nhàng, không ra ngoài hình.” <p>-Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> +Trẻ chọn tranh và bút màu theo ý thích. +Trẻ tô màu vào đồ dùng mình chọn. +Cô quan sát, động viên, nhắc nhở trẻ tô gọn gàng, giúp đỡ trẻ yếu. <p>-Trưng bày – nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> +Cho trẻ mang sản phẩm đến góc thư viện, cùng trưng bày. +Cô nhận xét, khen trẻ: “Các con đã tô nhiều đồ dùng thật đẹp, góc thư viện của chúng ta thêm rực rỡ rồi.” <p>- Kết thúc: Cô và trẻ cùng hát một bài hát ngắn về trường lớp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện cùng cô -Trẻ TL -Trẻ thực hiện -Trẻ hoàn thiện và trưng bày sản phẩm -Trẻ hát múa cùng cô

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:
	- Kiến thức, kỹ năng:
	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
	- Biện pháp khắc phục:

Thứ ba ngày 14 tháng 10 năm 2025

- VĐCB: Ném xa bằng 1 tay

-Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ

Đón trẻ, chơi, TD sáng	- Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần		
	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành
Hoạt động học			HD của cô
			HD của trẻ
	1. Kiến thức	- Đồ dùng: Vạch chuẩn, bóng, rô.	1.Hoạt động 1: Tạo cảm xúc -Cô trò chuyện và kiểm tra sức khỏe trẻ

	<p>- Trẻ biết tên bài tập và biết ném xa bằng 1 tay theo hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi “Nhảy qua suối nhỏ”.</p> <p>2. Kỹ năng</p> <p>- Trẻ có khả năng ném xa bằng 1 tay và giữ được thăng bằng cơ thể.</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.</p>	<p>- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng để cử động.</p> <p>- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.</p>	<p>*Khởi động:</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài “Cát đồ chơi” và đi ra ngoài sân. Vừa hát vừa đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>2.Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>*Trọng động</p> <p>Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Cát đồ chơi”</p> <p>- Cơ tay và bả vai: + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống (3 lần x 4 nhịp)</p> <p>- Cơ lưng, cơ bụng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần x 4 nhịp)</p> <p>- Chân: + Đứng nhún chân(2 lần x 4 nhịp)</p> <p>Vận động cơ bản: Ném xa bằng 1 tay.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài: Ném xa bằng 1 tay.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.</p> <p>Cô tập mẫu:</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích đt.</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác:</p>	<p>Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p>
--	--	--	---	---

			<p>- TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới vạch chuẩn cô nhặt lấy một túi cát khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô đứng chân trước chân sau, khi có hiệu lệnh “ném” tay cầm túi cát đưa lên cao qua đầu và dùng sức mạnh của tay ném túi cát xa về phía trước, mắt phải nhìn thẳng và luôn giữ thẳng bằng cơ thể khi ném, ném xong cô đi về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ</p> <p>Trẻ tập:</p> <p>- Cả lớp tập: 2-3 lần</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p> <p>- Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần)</p> <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <p>- Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần.</p> <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>Trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Nhảy qua suối nhỏ.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.</p> <p>- Cô động viên trẻ, khen trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p>	<p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ thi đua</p> <p>Trẻ lên tập lại Ném xa bằng 1 tay.</p> <p>Trẻ nhắc lại Trẻ chơi</p>
--	--	--	--	--

			3.Hoạt động 3. Hồi tĩnh: Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.	Nhảy qua suối nhỏ Trẻ đi nhẹ nhàng.
Đạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay ntn? Đang là tháng mấy? - Biết cách ăn, mặc quần áo phù hợp với thời tiết - Trẻ có ý thức đội nón, mũ khi ra ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân để trẻ đứng quan sát, các đồ chơi.... 	<p>*Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ hát bài: " Trời nắng trời mưa" dạo quanh sân trường. - Quan sát: Thời tiết trong ngày + Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành của buổi sáng + Quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?... <p>Cô để trẻ tự nói lên những gì trẻ biết và quan sát được, cô khẳng định lại những ý kiến đúng của trẻ và cô bổ xung thêm những kiến thức mà trẻ chưa biết.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: “Kéo cưa lừa xẻ” + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi + Cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Chơi tự do: Chơi với lá cây, xâu hoa. <p>Cô cho trẻ vui chơi tự do với hoa nhựa, lá cây cô quan sát và hướng lái cho trẻ. Nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p> <p>-Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Trẻ thực hiện -Trẻ chia sẻ -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi TC -Trẻ chơi TD
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nhận biết và gọi tên được hai màu cơ bản: màu xanh, màu đỏ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Một số đồ dùng, đồ chơi có màu xanh, màu đỏ 	<p>*Trò chơi: Chọn đồ dùng màu xanh màu đỏ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định, gây hứng thú +Cô cho trẻ hát, vận động một bài hát về màu sắc 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát

	<ul style="list-style-type: none"> -Biết chọn đúng đồ dùng có màu theo yêu cầu. -Rèn kỹ năng quan sát, phân biệt màu sắc. -Phát triển ngôn ngữ qua việc gọi tên màu, đồ dùng. -Luyện kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi. -Trẻ hứng thú, tích cực tham gia TC -Biết chờ đến lượt, không tranh giành đồ dùng. 	<p>(bóng, cốc, thìa, khối gỗ...).</p> <ul style="list-style-type: none"> -Rổ/giỏ để trẻ bỏ đồ vào khi chọn. -Không gian thoáng, an toàn. 	<ul style="list-style-type: none"> +Trò chuyện: “Các con có biết đây là màu gì không? (giơ đồ màu xanh, màu đỏ). Hôm nay chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi chọn đồ dùng màu xanh, màu đỏ nhé.” +Cô làm mẫu: khi cô nói “Chọn đồ dùng màu đỏ”, cô lấy một quả bóng đỏ bỏ vào rổ. +Hỏi trẻ: “Cô vừa chọn đồ dùng màu gì? Bây giờ đến lượt các con nhé.” -Trẻ thực hiện +Cho trẻ lần lượt chọn đồ dùng theo hiệu lệnh của cô. +Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ, thi đua xem ai chọn đúng và nhanh. +Cô quan sát, động viên, hỗ trợ trẻ còn nhầm lẫn -Củng cố: Cô cùng trẻ kiểm tra lại đồ trong rổ: <ul style="list-style-type: none"> + “Đây là đồ màu gì? +Con nào giỏi đã chọn đúng màu xanh, màu đỏ?” +Khen ngợi trẻ chọn đúng, động viên trẻ - Kết thúc +Cô nhận xét, tuyên dương cả lớp. +Cho trẻ hát một bài vui nhộn, chuyển sang hoạt động khác. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ trò chuyện -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ thực hiện và trả lời -Trẻ hát
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: 			

	<p>triển ngôn ngữ cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ chú ý học bài, giữ gìn đồ chơi của mình.</p>		<p>Các con có muốn khám phá những điều bí mật trong những cái hộp giấy này không nào.</p> <p>*Hoạt động 2. HĐVDV: Chơi với hộp giấy.</p> <p>- Cô mời các con nhanh tay chọn cho mình 1 hộp giấy và đi về chỗ ngồi của mình nào.</p> <p>- Các con ơi, các con nhìn xem cô đã chọn cho mình 1 hộp giấy màu gì đây?</p> <p>- Bạn nào có hộp giấy màu đỏ giống của cô giờ lên nào.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>- Bạn A có hộp giấy màu gì? Bạn nào có hộp giấy màu xanh giống bạn A giờ lên nào.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>- Bạn B có hộp giấy màu gì? Bạn nào có hộp giấy màu vàng giống bạn B bê giờ lên nào.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p><i>* Chơi Nu na nu nống.</i></p> <p>- Các con ạ những hộp giấy này còn tạo ra những âm thanh vô cùng vui nhộn đấy.</p> <p>Các con nhìn xem cô đang làm gì?(cô vỗ hộpgiấy</p> <p>- Đúng rồi cô đang vỗ vào hộp giấy giống như đánh trống đấy</p> <p>- Chúng mình cùng vỗ vào hộp giấy và đọc bài đồng dao “Nu na nu nống” nào.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>+ Các con vỗ nhẹ phát ra âm thanh to hay nhỏ?</p>	<p>-Trẻ về chỗ</p> <p>-Màu đỏ</p> <p>-Trẻ giờ lên</p> <p>-Trẻ giờ lên</p> <p>-Trẻ giờ lên</p> <p>-Trẻ vỗ</p> <p>-Trẻ đọc và vỗ theo cô</p> <p>-Âm thanh nhỏ</p>
--	---	--	--	---

			<p>+ Các con vỗ mạnh phát ra âm thanh nhỏ hay to?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>* <i>Chơi bé khéo tay.</i></p> <p>+ Các con cùng bê hộp giấy lên lắc xem hộp giấy có gì nào?</p> <p>+ Không biết có gì trong hộp giấy mà nó kêu thế nhỉ, cô con mình cùng khám phá nhé?</p> <p>+ Tay đẹp các con đâu?</p> <p>- Chúng mình cùng thò tay vào trong hộp giấy xem có gì nào.</p> <p>+ Cái gì đây?</p> <p>- Cho trẻ nói bánh xe.</p> <p>+ Các con xem còn bánh xe nữa không?</p> <p>- Các con lấy hết bánh xe xếp lên trên hộp nào.</p> <p>+ Các con nhìn xem các con có 1 bánh xe hay có nhiều bánh xe?(hỏi 1,2 trẻ)</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>- Các con ạ những bánh xe này để lắp vào thùng xe làm ô tô đấy, cô con mình dùng cái hộp giấy này làm thùng xe để cùng lắp bánh xe rồi lái đi chơi nhé. Cô đã dán băng dính vào 2 bên rồi các con hãy gắn bánh xe vào 2 bên để làm ô tô nhé.</p> <p>- Cô động viên khen trẻ</p> <p>- Các con chú ý, khi lái xe đi các con không được chanh đường, phải nhường đường cho nhau và không đi nhanh đâm vào xe bạn, các</p>	<p>-Âm thanh to</p> <p>-Trẻ lắc, có ạ</p> <p>-Trẻ vỗ</p> <p>-Bánh xe</p> <p>-Có nhiều bánh xe</p> <p>-Trẻ xếp</p>
--	--	--	--	---

			<p>con nhớ chưa. Cô con mình cùng lái xe đi chơi nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô bật nhạc bài “Em tập lái ô tô”. - Cô động viên khen trẻ - Các con ơi vừa rồi chúng mình đã dùng cái hộp giấy chơi làm ô tô rồi. Ngoài chơi làm ô tô ra các con còn thích chơi gì nữa? <p><i>* Chơi tàu hỏa.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Để chơi làm được đoàn tàu thì chúng mình phải làm như thế nào? - Vậy cô con mình lấy những hộp giấy này xếp cạnh nhau để làm đoàn tàu. Hộp giấy của cô làm đầu tàu còn hộp giấy của các con làm các toa tàu. - Xếp xong các con cùng ngồi lên tàu để đi chơi. - Các con ơi đoàn tàu chuẩn bị lăn bánh rồi đấy chúng mình đã sẵn sàng chưa. Cô và trẻ vỗ tay theo nhạc bài “Mời anh lên tàu lửa”. - Đoàn tàu của chúng mình đã đến ga rồi chúng mình cùng xuống tàu nào. - Cho trẻ về chỗ ngồi - Cô động viên khen trẻ. <p>+ Cô vừa dạy các con bài học gì?</p> <p>* Trò chơi: Vận động với hộp giấy.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô thấy các con chơi với hộp giấy rất giỏi, cô thưởng cho chúng mình 1 bản nhạc thật vui 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi -Làm đoàn tàu -Trẻ TL -Trẻ chơi -Trẻ đứng lên về chỗ -Chơi với hộp giấy
--	--	--	---	--

			<p>nhận qua trò chơi “Vận động với hộp giấy”, các con cùng bê hộp giấy lên vận động theo nhạc cùng cô nào.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động theo nền nhạc vui nhộn. - Cô thấy các con vận động với hộp giấy rất là giỏi, cô khen các con. <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc: Nhận xét cho trẻ ra chơi</p>	<p>-Trẻ VĐ theo nhạc</p> <p>-Trẻ VĐ với hộp giấy</p> <p>-Trẻ TL</p>
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và đàm thoại về một số đặc điểm của nắng, gió - Biết chơi trò chơi. - Trẻ biết tập trung vào hoạt động chung của lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình hợp lý để trẻ quan sát. - Hệ thống các câu hỏi đàm thoại. 	<p>*Quan sát: Nắng, gió</p> <p>-Tạo cảm xúc: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “Đi chơi” sau đó dẫn dắt trẻ vào bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại: + Các con thấy trời hôm nay như thế nào? (có những tia nắng, gió mát...) - Cô chốt lại: (Trời nắng, có gió thổi mát...) <p>=> Giáo dục trẻ khi ra ngoài trời đội mũ nón....</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Bóng tròn to - TCTD: Trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi cô đã chuẩn bị. <p>Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.</p>	<p>-Trẻ đi dạo và hát</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi TC</p>
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nhận biết và gọi đúng tên đồ chơi: quả bóng, búp bê -Biết đặc điểm nổi bật: bóng tròn, lăn 	<ul style="list-style-type: none"> -Quả bóng, búp bê thật hoặc đồ chơi. 	<p>-NBTN: Quả bóng, búp bê tại góc thư viện</p> <p>* Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô và trẻ ngồi vòng tròn ở góc thư viện và TC: “Ở đây có nhiều đồ chơi. Hôm nay cô có 2 món đồ chơi quen thuộc, các con đoán xem là gì nhé! 	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô và các bạn</p>

	<p>được; búp bê có đầu, mình, mặc quần áo.</p> <p>-Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ.</p> <p>-Luyện kỹ năng phát âm từ đơn giản: “bóng”, “búp bê”.</p> <p>-Biết trả lời câu hỏi đơn giản của cô.</p> <p>-Trẻ hứng thú, mạnh dạn phát biểu.</p> <p>-Biết giữ gìn, không tranh giành đồ chơi.</p>	<p>-Tranh ảnh bổ sung về quả bóng, búp bê.</p> <p>-Không gian yên tĩnh ở góc thư viện</p>	<p>* Cô giới thiệu – trẻ quan sát</p> <p>-Cô đưa quả bóng: “Đây là quả gì? Quả bóng tròn, lăn được.” – cho trẻ sờ, lăn bóng.</p> <p>-Cô đưa búp bê: “Đây là gì? Búp bê có đầu, mình, mặc áo quần đẹp.” cho trẻ cầm, ôm búp bê</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Cô hỏi trẻ: “Đây là gì?” → Trẻ trả lời: “Quả bóng / Búp bê”.</p> <p>-Cô cho trẻ tập nói theo cô: “Bóng... bóng tròn” – “Búp bê... búp bê xinh.”</p> <p>Tổ chức trò chơi nhỏ:</p> <p>-Cô giơ đồ chơi → trẻ gọi tên.</p> <p>-Cô giấu đồ chơi sau lưng → hỏi “Cô cất gì đây?” → trẻ đoán.</p> <p>* Cũng cố</p> <p>Cho trẻ- so sánh ngắn gọn: “Quả bóng thế nào? Búp bê thế nào?”</p> <p>-Nhắc trẻ biết cất giữ đồ chơi gọn gàng trong góc thư viện.</p> <p>* Kết thúc</p> <p>-Cô khen ngợi trẻ trả lời và tập nói giỏi.</p> <p>-Cùng hát một bài ngắn về đồ chơi, chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ quan sát và trả lời</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ đoán</p> <p>-Trẻ so sánh</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
	<p>- Sĩ số trẻ:</p> <p>- Trạng thái cảm xúc:</p> <p>- Kiến thức, kỹ năng:</p> <p>.....</p> <p>.....</p>			

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
	- Biện pháp khắc phục:

Thứ năm ngày 16 tháng 10 năm 2025

-LQVH: Thơ – Làm đồ chơi

Hát: Búp bê

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần 			
	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
Hoạt động học			HĐ của cô	
			HĐ của trẻ	
	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc bài thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô: Tranh minh họa thơ, que chỉ tranh, nhạc “Búp bê”. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng. - Tâm thế: Trẻ thoải mái khi 	<p>*Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Búp bê”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về ai gì? - Bài hát nói về em búp bê rất ngoan và đáng yêu không khóc nhè đấy. Búp bê là đồ chơi mà hằng ngày các con chơi ở lớp. Cô cũng biết 1 bài thơ nói rất hay về một em bé làm chơi nữa đấy! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. <p>*Hoạt động 2. Đọc thơ: Làm đồ chơi.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát cùng cô -Búp bê -Em búp bê -Trẻ lắng nghe

	<p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết giữ gìn đồ chơi. 	<p>tham ra vào hoạt động.</p>	<p>Cô đọc mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Cô đọc diễn cảm. + Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. <p>Đàm thoại - giảng giải:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa đọc bài thơ gì ? + Bài thơ nói về điều gì? + Tay em bé như thế nào? + Tay bé tẹo của em bé làm được gì? + Em bé làm đồ chơi như thế nào? + Làm xong thì phải giữ như nào? <p>=> Giảng giải: Bài thơ nói về em bé thật khéo tay. Với đôi bàn tay bé tẹo nhưng đã biết làm đồ chơi theo hướng dẫn của cô và làm được đồ chơi đẹp xinh để chơi, em bé cũng biết giữ cẩn thận để được chơi mãi.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Khi chơi đồ chơi các con phải chơi như thế nào? <p>Dạy trẻ đọc thơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ. + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì ? <p>Trò chơi: Cái gì biến mất.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi + Các con vừa chơi trò chơi gì? <p>*Hoạt động 3. Kết thúc:</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe. -Làm đồ chơi -Em bé làm chơi -Bé tẹo -Đồ chơi -Đẹp và xinh. -Cẩn thận để được chơi lâu -Trẻ nghe -Chơi cẩn thận, giữ gìn đồ chơi. -Trẻ đọc -Làm đồ chơi -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Cái gì biến mất
--	---	-------------------------------	--	--

			- Nhận xét, cho trẻ ra chơi.	-Trẻ ra chơi.
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết quan sát và biết được các đặc điểm của thời tiết mùa thu - Trẻ biết chơi trò chơi cùng cô và bạn - Chơi đoàn kết, vui vẻ với bạn 	-Xắc xô, sân trường sạch sẽ, an toàn	<p>* Quan sát: Thời tiết mùa thu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra sân, cô nhận xét bầu trời hôm nay như thế nào? Giáo dục trẻ mặc áo quần phù hợp với thời tiết - TCVĐ 1: Lộn cầu vòng + Cô và trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi. + Cho trẻ chơi - TCVĐ2: Mưa to mưa nhỏ + Cô và trẻ nhắc lại cách chơi và luật chơi. + Cho trẻ chơi - TCTD: Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời dưới sự quan sát của cô. *Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ lắng nghe và chia sẻ -Trẻ chơi -Trẻ nhắc lại cùng cô -Trẻ chơi
Hoạt động góc	<i>Theo tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết tên đồng dao “Úp lá khoai” -Nghe và cảm nhận được giai điệu vui tươi, gần gũi của đồng dao. -Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe. -Tập nói, đọc theo một số từ, cụm từ quen thuộc trong bài đồng dao. 	<ul style="list-style-type: none"> -Lời đồng dao “Úp lá khoai”. -Nhạc bài “Lá xanh”, đồng dao -Một số lá khoai già (bằng giấy màu xanh) để minh họa, tạo hứng thú. 	<p>*Nghe bài hát đồng dao: Úp lá khoai</p> <p>-Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> +Cô và trẻ cùng hát/vận động theo bài hát “Lá xanh” +Trò chuyện: “Các con có biết đây là lá gì không? (giơ lá khoai). Hôm nay cô sẽ cho các con nghe một bài đồng dao có tên là ‘Úp lá khoai’ nhé.” +Cô đọc/hát đồng dao “Úp lá khoai” lần 1, kết hợp minh họa bằng động tác úp lá khoai vào tay. +Hỏi trẻ: “Trong đồng dao có nói đến cái gì? (lá khoai).” -Trẻ thực hiện +Cô đọc/hát lần 2, khuyến khích trẻ vỗ tay hoặc đưa tay theo nhịp. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát và VĐ -Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện

	<ul style="list-style-type: none"> -Biết vận động mình họa đơn giản (đưa tay, vỗ nhịp). -Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia. -Yêu thích đồng dao, thích cùng chơi với cô và bạn. 		<ul style="list-style-type: none"> +Cho trẻ tập đọc/lặp lại một vài câu ngắn, từ quen thuộc “Úp lá khoai”. +Tổ chức trò chơi nhỏ: Cô và trẻ ngồi vòng tròn, vừa đọc đồng dao vừa úp lá khoai vào tay bạn. -Củng cố +Cô hỏi trẻ: “Chúng ta vừa nghe bài đồng dao gì? Trong bài có nhắc đến cái gì?” +Nhận xét, khen ngợi trẻ tham gia ngoan, biết lắng nghe. -Kết thúc: Cho trẻ hát một bài hát vui nhộn và chuyển HĐ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ hát
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc:..... - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

Thứ sáu ngày 17 tháng 10 năm 2025
-Âm nhạc: DH – Chiếc khăn tay (tt)
-TCÂN: Thi ai nhanh

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ.
--------------------------------------	--

-TDBS: Tập như KH tuần				
	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
			HD của cô	HD của trẻ
Hoạt động học	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, hát thuộc bài hát. Trẻ biết chơi trò chơi “Thi ai nhanh”. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ. <p>3. Thái độ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ biết giữ gìn dép luôn sạch sẽ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Chiếc khăn tay” máy tính, loa. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng - Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động 	<p>*Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện với trẻ về các đồ dùng cá nhân của trẻ. + Khi rửa mặt chúng mình cần có gì? + Ở lớp cô giáo rửa mặt các con bằng cái gì? - Muốn cho mặt luôn sạch sẽ thì chúng mình phải dùng khăn để rửa mặt mới sạch đây và còn dùng khăn để lau tay cho sạch nữa. Cô cũng biết 1 bài hát nói về chiếc khăn tay rất hay. Đó là bài hát “Chiếc khăn tay” nhạc và lời Văn Tấn, các con chú ý nghe cô hát nhé. <p>*Hoạt động 2. Dạy Hát: Chiếc khăn Tay, nhạc sĩ Văn Tấn.</p> <p>* Cô hát mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Lần 1: Hát kết hợp cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và làm động tác kết hợp với nhạc. + Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? <p>=> Bài hát nói về chiếc khăn tay xinh đẹp mà mẹ may cho bé, thêu con chim, em bé dùng để lau bàn tay cho sạch đẹp</p> <p>* Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát theo cô 2 - 3 lần. - Cho trẻ hát tổ, nhóm, cá nhân. 	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Khăn ạ Khăn ạ</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Chiếc khăn tay Cái khăn tay</p> <p>Trẻ hát</p>

			<p>=> Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. + Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>Trò chơi: Thi ai nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần - Cô động viên khen trẻ <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc: Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>Chiếc khăn tay</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ ra chơi</p> <p>Thi ai nhanh</p>
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và đàm thoại về đặc điểm của chiếc xích đu trong sân trường. - Biết chơi TC - Trẻ biết yêu quý trường lớp, bảo vệ đồ chơi trong sân trường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Địa hình hợp lý để trẻ quan sát. - Hệ thống các câu hỏi đàm thoại. 	<p>*Quan sát: Đồ chơi xích đu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ổn định tổ chức: Cô cùng trẻ đi dạo quanh trong sân trường, vừa đi vừa hát bài “Đi chơi” sau đó dẫn dắt vào bài mới. - Quan sát xích đu: Cô cho trẻ quan sát và đàm thoại cùng trẻ <p>+ Cô con mình đang dạo chơi ở đâu?</p> <p>+ Các con thấy sân trường mình như thế nào? Trên sân trường có gì?</p> <p>+ Đây là đồ chơi gì? Xích đu để làm gì ?</p> <p>+ Xích đu này có hình con gì?</p> <p>=> Cô củng cố lại toàn bộ giúp trẻ nắm được bài, GD trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đồ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi “ Dung dăng dung dề”; bắt bướm - TCTD: Trẻ chơi theo ý thích với các đồ chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo -Trẻ quan sát và TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi

			-Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	-Trẻ lắng nghe
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tên trò chơi “Tập tầm vông”.</p> <p>-Biết cách chơi: đoán đồ vật ở trong tay cô/bạn.</p> <p>-Phát triển chú ý, ghi nhớ và phản xạ nhanh.</p> <p>Rèn ngôn ngữ: gọi tên đồ vật khi đoán.</p> <p>*Kỹ năng:</p> <p>-Tập kỹ năng chờ đợi, lần lượt khi chơi cùng bạn.</p> <p>*Thái độ:</p> <p>-Trẻ hứng thú, tích cực tham gia.</p> <p>-Biết giữ trật tự, vui vẻ, không tranh giành</p>	<p>-Một số đồ vật nhỏ, dễ nhận biết (hòn sỏi, que nhỏ, viên bi, cái kẹo nhựa...).</p> <p>-Thẻ thưởng “phiếu bé ngoan” (hình hoa, mặt cười, ngôi sao...).</p> <p>-Không gian thoải mái, an toàn.</p>	<p>*Trò chơi: Tập tầm vông Thưởng phiếu bé ngoan</p> <p>- Ổn định, gây hứng thú +Cô và trẻ cùng hát 1 bài hát ngắn quen thuộc. +Trò chuyện: “Hôm nay cô sẽ dạy các con một trò chơi rất vui, tên là Tập tầm vông.”</p> <p>-Cô hướng dẫn +Cô cầm một đồ vật nhỏ, giấu trong 2 bàn tay. +Cô đọc: “Tập tầm vông, tay không tay có, tay có thì được, tay không thì thua” → cho trẻ chọn tay. +Cô mở tay ra, cho trẻ thấy kết quả. +Giải thích: “Ai đoán đúng thì thắng, ai đoán sai thì chơi lại.”</p> <p>-Trẻ thực hiện +Mời từng trẻ tham gia đoán, cô động viên và HD +Mời cho trẻ khá lên cầm đồ vật để cả lớp cùng đoán +Chơi 2–3 lượt để nhiều trẻ được tham gia.</p> <p>-Củng cố – Thưởng phiếu bé ngoan +Cô nhận xét: “Bạn nào đoán đúng? Bạn nào chơi ngoan, chờ đến lượt?” +Cô phát phiếu bé ngoan cho những trẻ chơi tích cực, ngoan ngoãn.</p> <p>-Kết thúc +Cả lớp cùng giơ phiếu bé ngoan, vỗ tay.</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô</p> <p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ tham gia</p> <p>-Trẻ hào hứng thực hiện</p>

			+Cô khen ngợi và nhắc: “Chúng ta ngoan và biết chơi đoàn kết thì sẽ luôn được cô tặng phiếu bé ngoan.” +Hát một bài hát vui để chuyển sang hoạt động khác	-Trẻ hát
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

TUẦN 4:
Chủ đề nhánh: BÉ VÀ CÁC BẠN CÙNG CHƠI
 (Thời gian từ ngày 20/10 đến ngày 24/10/2025)
Thứ hai ngày 20 tháng 10 năm 2025
Nhận biết: Phía trên – phía dưới
Trò chơi: Chiếc túi kỳ diệu

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần 			
Hoạt động học	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
	1. Kiến thức - Trẻ biết nói các phía trên – phía dưới, phía trước – phía sau so với bản thân. 2. Kỹ năng - Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ. 3. Thái độ	<ul style="list-style-type: none"> - Đồ dùng của cô: Chùm bóng bay, dép, que chỉ, cây hoa. - Đồ dùng của trẻ: Dép, cây hoa. - Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> *Hoạt động 1. Gọi mở - Cô và trẻ cùng chơi trò chơi con thỏ. + Chúng mình vừa chơi trò gì? + Tai thỏ ở đâu? => Tai thỏ ở trên đầu con thỏ đấy, hôm nay cô sẽ dạy các con bài học nhận biết phía trên – phía dưới, phía trước – phía sau. *Hoạt động 2. Nhận biết: Phía trên – phía dưới, - Cho trẻ chơi: “Trón cô, trón cô”. - Cô xuất hiện chùm bóng bay và hỏi trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi -Con thỏ -Trên đầu -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi

<p>- Giáo dục trẻ chú ý học bài.</p>			<p>+ Đây là cái gì? - À đúng rồi đây là chùm bóng bay đấy. + Các con nhìn xem chùm bóng bay ở đâu? + Để thấy chùm bóng bay thì các con phải làm gì? Không nhìn lên thì có thấy bóng bay không nào? + Vậy chùm bóng bay ở phía nào các con? - Cô nói từ “Phía trên” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Phía trên” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. => Tất cả mọi vật mà chúng ta ngửa đầu lên mới nhìn thấy thì điều ở phía trên. + Các con nhìn xem chân các con đi gì? + Nếu không nhìn xuống thì các con có thấy dép không? + Muốn thấy dép thì phải làm gì? + Vậy dép ở phía nào? - Cô nói từ “Phía dưới” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Phía dưới” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. => Tất cả mọi vật mà chúng ta nhìn xuống mới</p>	<p>-Bóng bay -Ở trên -Nhìn lên -Không ạ -Trên ạ -Trẻ nghe -Trẻ nói -Lắng nghe -Đi dép -Không ạ -Nhìn xuống -Phía dưới -Trẻ nghe -Trẻ nói -Trẻ nghe</p>
--------------------------------------	--	--	---	--

			<p>thấy thì điều ở phía dưới.</p> <p>* Chiếc túi kỳ diệu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>* Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét cho trẻ ra chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi -Chiếc túi đi kiệu -Trẻ ra chơi
Dạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết được thời tiết ngày hôm nay ntn? Đang là tháng mấy? - Biết cách ăn, mặc quần áo phù hợp với thời tiết - Trẻ có ý thức đội nón, mũ khi ra ngoài trời. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sân để trẻ đứng quan sát, các đồ chơi.... 	<p>*Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn định tổ chức: Cô cùng trẻ hát bài: " Trời nắng trời mưa" dạo quanh sân trường. - Quan sát: Thời tiết trong ngày + Cô cho trẻ hít thở không khí trong lành của buổi sáng + Quan sát thời tiết ngày hôm nay thế nào?... <p>Cô để trẻ tự nói lên những gì trẻ biết và quan sát được, cô khẳng định lại những ý kiến đúng của trẻ và cô bổ xung thêm những kiến thức mà trẻ chưa biết.</p> <p>=> Cô giáo dục trẻ mặc quần áo, ăn các món ăn phù hợp với thời tiết.</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVĐ: “Kéo cửa lừa xẻ” + Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi + Cho trẻ chơi 3- 4 lần. - Chơi tự do: Chơi với lá cây, xâu hoa. <p>Cô cho trẻ vui chơi tự do với hoa nhựa, lá cây cô quan sát và hướng lái cho trẻ. Nhắc trẻ vui chơi đoàn kết.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện -Trẻ TL -Trẻ chơi -Trẻ chơi -Trẻ lắng nghe

			-Kết thúc: Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết quan sát, ghi nhớ và đoán đồ vật trong trò chơi “Cái gì biến mất”. -Trẻ hứng thú nghe hát, cảm nhận giai điệu BH -Rèn chú ý, ghi nhớ có chủ định và thói quen giữ vệ sinh cá nhân 	<ul style="list-style-type: none"> -Một số đồ vật quen thuộc (búp bê, quả bóng, cái cốc...). -Không gian yên tĩnh để nghe hát 	<p>*Trò chơi “Cái gì biến mất”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô giới thiệu trò chơi và cho trẻ quan sát đồ vật → cất giấu một đồ → hỏi trẻ “Cái gì biến mất?”. -Cô khen, động viên trẻ trả lời đúng. -Hát cho trẻ nghe bài “Tay thơm tay ngoan”: +Cô hát lần 1: Hát kết hợp nhạc. Cô hát lần 2: Hát kết hợp vận động minh họa đơn giản. - Khuyến khích trẻ vỗ tay, lắc lư theo nhạc. 	<ul style="list-style-type: none"> -Quan sát đồ vật, trả lời tên đồ vật bị cất đi. -Chú ý nghe cô hát, hưởng ứng bằng vỗ tay, nhún nhảy. - Trẻ âm nhận giai điệu, ghi nhớ lời ca đơn giản
Đánh giá trẻ cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục: 			

	<p>- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.</p>		<p>- Cơ tay và bả vai: + 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống (3 lần x 4 nhịp) - Cơ lưng, cơ bụng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần x 4 nhịp) - Chân: + Đứng nhún chân(2 lần x 4 nhịp) Vận động cơ bản: Đi có bê vật trên tay. - Cô giới thiệu tên bài: Đi có bê vật trên tay. - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. * Cô tập mẫu: + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích ĐT + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: - TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới vạch chuẩn cô đứng tự nhiên, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” nhặt lấy một quả bóng bê bằng 2 tay ở phía trước, khi có hiệu lệnh “đi” cô bước đi nhẹ nhàng, mắt nhìn thẳng, không làm rơi bóng, đi đến rổ cô thả bóng vào rổ và cô đi về cuối hàng đứng. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ * Trẻ tập: - Cả lớp tập: 2-3 lần - Cô bao quát sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p>	<p>-Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ quan sát và lắng nghe -Trẻ tập -Trẻ tập</p>
--	---	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ. - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì? * Trò chơi: Trườn về phía trước. - Cô giới thiệu tên trò chơi: Trườn về phía trước. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? *Hoạt động 3. Hồi tĩnh: - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Đi có bê vật trên tay. -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi -Trườn về phía trước -Trẻ đi nhẹ nhàng.
Đạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết tầm nắng buổi sáng có lợi cho sức khỏe, giúp cơ thể khỏe mạnh và xương chắc chắn. -Trẻ hiểu tầm nắng phải theo cô, không tự ý chạy ra nắng gắt. -Trẻ tập đi, đứng, hít thở, giơ tay, vận động đơn giản dưới ánh nắng nhẹ buổi sáng. 	<ul style="list-style-type: none"> -Khu vực sân trường sạch sẽ, an toàn, có bóng mát gần khu vực nắng nhẹ. -Trang phục thoáng mát, mũ che đầu. -Một số đồ chơi ngoài trời nhẹ nhàng (bóng nhỏ, vòng) 	<ul style="list-style-type: none"> *Tắm nắng Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú Cô tập -trung trẻ thành vòng tròn dưới bóng mát. Cô hỏi trẻ: +“Buổi sáng các con thấy ông mặt trời chiếu sáng chưa?” +“Ánh nắng giúp cơ thể chúng mình khỏe mạnh, ai muốn đi tắm nắng cùng cô nào?” ☞ Lời dẫn dắt: Hôm nay cô và các con sẽ cùng ra sân tắm nắng để cơ thể khỏe mạnh, xương chắc chắn, giống như em bé khỏe mạnh trong nhà mình nhé.” *Hoạt động 2: Tắm nắng - Cô hướng dẫn 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thực hiện -Trẻ trả lời -Trẻ lắng nghe

			+Khi này các con đã tắm nắng cùng cô, ai thấy người mình ấm áp hơn nào? +Tắm nắng buổi sáng giúp chúng mình khỏe mạnh, xương chắc chắn hơn.” -Cô khen ngợi, động viên tất cả trẻ.	
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	-Trẻ biết tập rửa tay, lau tay theo cô. -Hình thành thói quen giữ vệ sinh cá nhân. -Trẻ biết tham gia trò chơi dân gian đơn giản, vui vẻ cùng cô và bạn	-Bồn nước rửa tay, khăn mặt, xà phòng. -Không gian rộng rãi để chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”	*Tập rửa tay lau tay cùng cô giáo -Cô làm mẫu các bước rửa tay, lau tay; hướng dẫn trẻ làm theo. -Quan sát, nhắc nhở, giúp đỡ trẻ khi cần. -Giới thiệu và cùng trẻ chơi trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”. -Động viên, khuyến khích trẻ tham gia, tạo không khí vui vẻ.	- Trẻ quan sát cô làm mẫu và tập rửa tay, lau tay theo cô. -Biết chờ lượt, dùng khăn lau tay gọn gàng. -Cùng cô và bạn hát lời đồng dao, phối hợp động tác trong trò chơi.
Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:			

Thứ tư ngày 22 tháng 10 năm 2025

- HĐVDV: Dán cái mũ

-Hát: Đôi dép

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<p>- Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần</p>			
<p>Hoạt động học</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Tiến hành</p>	
	<p>1. Kiến thức - Trẻ biết tên gọi, màu sắc cái mũ, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau và dán không làm nhăn dưới sự hướng dẫn của cô. 2. Kỹ năng - Rèn tư thế ngồi, cách lật giấy, phết hồ vào mặt sau, miết không làm nhăn giấy, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định. 3. Thái độ</p>	<p>- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, mũ cắt sẵn, hồ dán bảng. - Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, mũ cắt sẵn, rô, giấy A4, hồ dán, khăn lau, giá treo sản phẩm của trẻ.</p>	<p>1. Gọi mở: - Cô và trẻ cùng hát bài: Đôi dép + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? => Bài hát nói về đôi dép xinh để giữ cho 2 chân sạch sẽ hằng ngày. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà nữa đây. 2. HĐVDV: Dán cái mũ. *Quan sát đàm thoại tranh mẫu - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh mẫu và hỏi trẻ + Cô có bức tranh gì đây? - Đúng rồi đây là bức tranh cô dán cái mũ đây . - Cả lớp nói từ “Cái mũ” cùng cô nào.</p>	<p>HĐ của cô</p> <p>HĐ của trẻ</p> <p>-Trẻ hát -Đôi dép -Đôi dép -Trẻ chơi -Trẻ quan sát -Cái mũ</p>

	<p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.</p>		<p>+ Các con cùng nhau quan sát thật kỹ xem bức tranh dán cái mũ có những đặc điểm gì? + Cái mũ có màu gì? + Cô dán cái mũ như thế nào? + Cô dán có bị nhăn không nào? => Đây là bức tranh cô dán cái mũ đấy, cô dán mũ ở giữa, không làm mũ bị nhăn.</p> <p>3. Làm mẫu:</p> <p>- Để dán được cái mũ đẹp các con cùng quan sát cô dán trước nhé.</p> <p>- Cô cầm cái mũ và lật mặt trái lên, cô dùng đầu ngón tay chấm ít keo bôi vào mặt trái, nhớ là bôi ít xung quanh mép và giữa mũ rồi cô dán vào giữa tờ giấy, dùng các ngón tay miết nhẹ sang 2 bên thì mũ mới không nhăn.</p> <p>+ Cô vừa dán xong bức tranh gì? + Cô dán như thế nào?</p> <p>4. Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách bôi hồ. - Trong khi trẻ dán cô mở nền nhạc nền cho trẻ dán. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết phết hồ và dán cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ.</p> <p>5. Trưng bày sản phẩm</p>	<p>-Trẻ nói -Cái mũ màu đỏ -Màu đỏ -Đẹp -Không nhăn -Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Cái mũ -Đẹp ạ!</p> <p>-Trẻ ngồi</p> <p>-Trẻ dán</p>
--	--	--	--	---

			<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thế dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con bài học gì? * Kết thúc: - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát nhận xét cùng cô -Trẻ trả lời -Dán cái mũ -Trẻ ra chơi
Đạo chơi ngoài trời	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ biết vườn rau có nhiều loại rau khác nhau. -Nhận biết được một số loại rau quen thuộc: rau cải, rau muống, rau xà lách... -Hiểu rằng rau xanh rất tốt cho sức khỏe. 2.Kỹ năng -Phát triển ngôn ngữ: biết gọi tên, mô tả đặc điểm một số loại rau. -Rèn kỹ năng quan sát, lắng nghe, đi 	<ul style="list-style-type: none"> -Vườn rau sạch sẽ, an toàn. - Một số dụng cụ minh họa: bình tưới nhỏ, giỏ đựng rau, cốc nhỏ (nếu có). - Trang phục gọn gàng, nón/mũ che nắng 	<ul style="list-style-type: none"> *Quan sát: ”Vườn rau” 1. Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú Cô cho trẻ tập trung thành vòng tròn ngoài sân. -Cô trò chuyện: +Các con có ăn rau ở nhà không?” +Hôm nay cô sẽ đưa chúng mình đi tham quan một nơi rất đặc biệt – đó là vườn rau xanh.” Trong vườn rau có nhiều loại rau xanh mát, tốt cho sức khỏe. Chúng mình cùng đi tham quan và xem có những loại rau gì nhé.” *Hoạt động 2. Tham quan vườn rau -Cô dẫn trẻ ra vườn rau, nhắc trẻ đi theo hàng, không chen lấn. -Giới thiệu lần lượt các luống rau: “Đây là rau muống, thân dài, lá xanh nhọn.” “Đây là rau cải, lá tròn hơn, màu xanh nhạt.” “Đây là rau xà lách, lá xoăn tròn, màu xanh tươi.” -Cô hỏi gợi mở: 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ đi dạo và hát -Trẻ quan sát -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi TC

	<p>theo hàng, không tách đoàn.</p> <p>3.Thái độ</p> <p>-Trẻ yêu thích thiên nhiên, biết chăm sóc và bảo vệ cây xanh.</p> <p>-Biết giữ gìn trật tự, không bứt, ngắt rau trong vườn.</p>		<p>-“Lá rau có màu gì?”</p> <p>-“Rau mọc ở đâu? Trên đất hay trên cây cao?”</p> <p>-“Rau dùng để làm gì?” (Để nấu canh, luộc, ăn sống...).</p> <p>-Cô nhắc trẻ: “Chúng ta chỉ quan sát, không bứt ngắt rau, để rau lớn khỏe nhé.”</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Ai nhanh hơn”</p> <p>-Cô giơ hình ảnh hoặc chỉ vào luống rau, trẻ nhanh miệng gọi tên rau.</p> <p>-Cô khen những bạn trả lời nhanh, đúng.</p> <p>*oạt động 3. Kết thúc – Hồi tĩnh</p> <p>-Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng về sân chơi.</p> <p>-Trò chuyện cùng trẻ:</p> <p>+Hôm nay chúng mình đã tham quan vườn gì?</p> <p>+Các con nhìn thấy những loại rau gì?</p> <p>-Cô nhấn mạnh: “Rau xanh rất tốt, giúp cơ thể khỏe mạnh. Chúng ta phải chăm sóc và bảo vệ vườn rau.”</p> <p>-Khen ngợi, động viên trẻ.</p>	
Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tên đồng dao “Úp lá khoai”</p> <p>-Nghe và cảm nhận được giai điệu vui tươi, gần gũi của đồng dao.</p> <p>-Rèn kỹ năng chú ý lắng nghe.</p>	<p>-Lời đồng dao “Úp lá khoai”.</p> <p>-Nhạc bài “Lá xanh”, đồng dao</p> <p>-Một số lá khoai giả (bằng giấy màu xanh) để minh họa, tạo hứng thú.</p>	<p>*Nghe bài hát đồng dao: Úp lá khoai</p> <p>-Ổn định, gây hứng thú</p> <p>+Cô và trẻ cùng hát/vận động theo bài hát “Lá xanh”</p> <p>+Trò chuyện: “Các con có biết đây là lá gì không? (giơ lá khoai). Hôm nay cô sẽ cho các con nghe một bài đồng dao có tên là ‘Úp lá khoai’ nhé.”</p>	<p>-Trẻ hát và VĐ</p> <p>-Trẻ trò chuyện</p>

	<p>-Tập nói, đọc theo một số từ, cụm từ quen thuộc trong bài đồng dao. -Biết vận động mình họa đơn giản (đưa tay, vỗ nhịp). -Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia. -Yêu thích đồng dao, thích cùng chơi với cô và bạn.</p>		<p>+Cô đọc/hát đồng dao “Úp lá khoai” lần 1, kết hợp minh họa bằng động tác úp lá khoai vào tay. +Hỏi trẻ: “Trong đồng dao có nói đến cái gì? (lá khoai).” -Trẻ thực hiện +Cô đọc/hát lần 2, khuyến khích trẻ vỗ tay hoặc đưa tay theo nhịp. +Cho trẻ tập đọc/lặp lại một vài câu ngắn, từ quen thuộc “Úp lá khoai”. +Tổ chức trò chơi nhỏ: Cô và trẻ ngồi vòng tròn, vừa đọc đồng dao vừa úp lá khoai vào tay bạn. -Củng cố +Cô hỏi trẻ: “Chúng ta vừa nghe bài đồng dao gì? Trong bài có nhắc đến cái gì?” +Nhận xét, khen ngợi trẻ tham gia ngoan, biết lắng nghe. -Kết thúc: Cho trẻ hát một bài hát vui nhộn và chuyển HĐ</p>	<p>-Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ chơi -Trẻ trả lời -Trẻ hát</p>
<p>Đánh giá trẻ cuối ngày</p>	<p>- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng: - Những trẻ cần lưu ý đặc biệt: - Biện pháp khắc phục:</p>			

Thứ năm ngày 23 tháng 10 năm 2025

LQVH: -Thơ: Sao lấp lánh

-Hát: Ngôi sao lấp lánh

<p>Đón trẻ, chơi, TD sáng</p>	<p>- Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập như KH tuần</p>			
<p>Hoạt động học</p>	<p>Mục đích</p>	<p>Chuẩn bị</p>	<p>Tiến hành</p>	
	<p>1. Kiến thức - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ. 2. Kỹ năng - Trẻ đọc hưởng ứng bài thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. 3. Thái độ - Giáo dục trẻ chú ý học bài.</p>	<p>- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa thơ, que chỉ tranh, nhạc “Ngôi sao lấp lánh”. - Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng. - Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.</p>	<p>HĐ của cô</p>	<p>HĐ của trẻ</p>
		<p>*Hoạt động 1. Gọi mở: - Cô và trẻ cùng hát bài “Ngôi sao lấp lánh”. - Chúng mình vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về cái gì? - Bài hát nói về ngôi sao sáng lấp lánh trên bầu trời cao đây! Có 1 bài thơ nói về ngôi sao trên trời cao nữa đây! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. *Hoạt động 2. Đọc thơ: Sao lấp lánh. a. Cô đọc mẫu: - Cô đọc mẫu lần 1: Cô đọc diễn cảm. - Cô đọc mẫu lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa. b. Đàm thoại - giảng giải: + Cô vừa đọc bài thơ gì ?</p>	<p>-Trẻ hát cùng cô -Ngôi sao lấp lánh -Ngôi sao -Trẻ lắng nghe -Trẻ lắng nghe. -Sao lấp lánh</p>	

			<p>+ Bài thơ nói về cái gì? + Ngôi sao sáng lấp lánh ở đâu? + Có với tới ngôi sao không nào? => Giảng giải Bài thơ nói về ngôi sao sáng lấp lánh trên trời cao, rất đẹp nhưng không ai với tới được ngôi sao.</p> <p>c. Dạy trẻ đọc thơ. - Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần. - Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần - Bao quát, động viên, khen trẻ và sửa sai cho trẻ. + Chúng mình vừa đọc bài thơ gì ?</p> <p>* Trò chơi: Bạn nào giỏi. - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần. - Nhận xét trẻ chơi + Các con vừa chơi trò chơi gì? *Hoạt động 3. Kết thúc: - Nhận xét, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>-Ngôi sao -Trên trời cao -Không ạ -Trẻ lắng nghe -Trẻ đọc thơ -Sao lấp lánh -Trẻ lắng nghe -Trẻ chơi -Bạn nào giỏi -Trẻ ra chơi.</p>
Dạy chơi ngoài trời	<p>1. Kiến thức -Trẻ biết gọi tên các hiện tượng thiên nhiên quen thuộc: bầu trời, mây. -Hiểu đặc điểm đơn giản: bầu trời cao, rộng, có màu</p>	<p>- Khu vực sân chơi rộng rãi, an toàn, có thể quan sát được bầu trời. -Một vài tranh ảnh minh họa bầu trời, mây để củng cố.</p>	<p>*NBTN: “Bầu trời, mây xanh” *Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú -Cô tập hợp trẻ ngoài sân, cho trẻ đi thành vòng tròn, vươn vai hít thở. -Cô trò chuyện: +Các con có thấy gì trên cao kia không? +Trên cao có bầu trời rất đẹp. Hôm nay cô và các con sẽ cùng quan sát bầu trời, mây trắng nhé. *Hoạt động 2. Quan sát bầu trời, mây xanh</p>	<p>-Trẻ thực hiện -Trẻ TL -Trẻ thực hiện</p>

	<p>xanh; trên trời có mây trắng. 2.Kỹ năng -Rèn kỹ năng quan sát, phát triển vốn từ: “bầu trời”, “mây trắng”, “mây xanh”.</p> <p>-Luyện kỹ năng trả lời câu hỏi đơn giản, tập nói câu ngắn.</p> <p>3.Thái độ -Trẻ hứng thú quan sát thiên nhiên. -Hình thành tình cảm yêu thích, gần gũi với môi trường xung quanh</p>	<p>-Bài hát, câu đồng dao có từ “trời, mây”</p>	<p>-Cô chỉ tay lên bầu trời, gợi ý: +Các con nhìn xem bầu trời có màu gì?” (Màu xanh). +Trên bầu trời có những đám gì trắng trắng?” (Mây). Cô mô tả ngắn gọn: +Bầu trời cao, rộng, màu xanh.” +Mây màu trắng, bay nhẹ nhàng trên trời.” -Cô khuyến khích trẻ nhắc lại: “Bầu trời xanh”, “Mây trắng bay”.</p> <p>-Giải thích đơn giản: “Ban ngày bầu trời có màu xanh, mây thì trắng. Khi tối, trời chuyển màu đen và có sao.”</p> <p>*Trò chơi: “Chỉ nhanh – nói đúng” -Cô giơ tay chỉ bầu trời, trẻ hô: “Bầu trời xanh”. -Cô chỉ mây, trẻ hô: “Mây trắng”. -Cô có thể giơ tranh ảnh củng cố. Lặp lại nhiều lần, đổi nhịp nhanh chậm để trẻ hứng thú.</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc – Hồi tĩnh -Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng vòng quanh sân, vừa đi vừa giơ tay “làm mây bay”. -Hát cùng trẻ một bài hát có từ “trời” hoặc “mây” (ví dụ: “Ông mặt trời óng ánh”). -Trò chuyện lại: +Hôm nay các con đã quan sát gì? +Bầu trời màu gì? Mây màu gì? -Cô khen ngợi, động viên trẻ</p>	<p>-Trẻ TL</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ TL</p>
<p>Hoạt động góc</p>	<p><i>Theo KH tuần</i></p>			

<p>Hoạt động chiều</p>	<p>-Trẻ nhận biết và gọi tên được hai màu cơ bản: màu xanh, màu đỏ. -Biết chọn đúng đồ dùng có màu theo yêu cầu. -Rèn kỹ năng quan sát, phân biệt màu sắc. -Phát triển ngôn ngữ qua việc gọi tên màu, đồ dùng. -Luyện kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi. -Trẻ hứng thú, tích cực tham gia TC -Biết chờ đến lượt, không tranh giành đồ dùng.</p>	<p>-Một số đồ dùng, đồ chơi có màu xanh, màu đỏ (bóng, cốc, thìa, khối gỗ...). -Rổ/giỏ để trẻ bỏ đồ vào khi chọn. -Không gian thoáng, an toàn.</p>	<p>*Trò chơi: Chọn đồ dùng màu xanh màu đỏ - Ổn định, gây hứng thú +Cô cho trẻ hát, vận động một bài hát về màu sắc +Trò chuyện: “Các con có biết đây là màu gì không? (giơ đồ màu xanh, màu đỏ). Hôm nay chúng ta sẽ cùng chơi trò chơi chọn đồ dùng màu xanh, màu đỏ nhé.” +Cô làm mẫu: khi cô nói “Chọn đồ dùng màu đỏ”, cô lấy một quả bóng đỏ bỏ vào rổ. +Hỏi trẻ: “Cô vừa chọn đồ dùng màu gì? Bây giờ đến lượt các con nhé.” -Trẻ thực hiện +Cho trẻ lần lượt chọn đồ dùng theo hiệu lệnh của cô. +Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm nhỏ, thi đua xem ai chọn đúng và nhanh. +Cô quan sát, động viên, hỗ trợ trẻ còn nhầm lẫn -Củng cố: Cô cùng trẻ kiểm tra lại đồ trong rổ: + “Đây là đồ màu gì? +Con nào giỏi đã chọn đúng màu xanh, màu đỏ?” +Khen ngợi trẻ chọn đúng, động viên trẻ - Kết thúc +Cô nhận xét, tuyên dương cả lớp. +Cho trẻ hát một bài vui nhộn, chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ hát -Trẻ trò chuyện -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ thực hiện -Trẻ thực hiện và trả lời -Trẻ hát</p>
	<p>- Sĩ số trẻ: - Trạng thái cảm xúc: - Kiến thức, kỹ năng:</p>			

Đánh giá trẻ cuối ngày

	- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
	- Biện pháp khắc phục:

Thứ sáu ngày 24 tháng 10 năm 2025

- Âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ

Đón trẻ, chơi, TD sáng	<ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ: Trò chuyện theo nhóm nhỏ: Hỏi trẻ về các trò chơi bé và các bạn trong nhóm thường chơi. - Cùng trẻ xem tranh ảnh và trò chuyện về các hành vi thân thiện của trẻ khi chơi với nhau (Chào bạn, chơi thân thiện với bạn). - Chơi đồ chơi có trong lớp. - Điểm danh trẻ. -TDBS: Tập theo KH tuần 			
	Mục đích	Chuẩn bị	Tiến hành	
Hoạt động học			HĐ của cô	HĐ của trẻ
	1. Kiến thức - Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, vận động nhẹ nhàng theo lời bài hát. 2. Kỹ năng	- Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Chiếc khăn tay, Cát đồ chơi, Đôi dép” máy tính, loa.	*Hoạt động 1. Gọi mở: - Trò chuyện với trẻ về chủ đề. + Các con đã được cô dạy những bài hát gì? - Các con đã được cô dạy nhiều bài hát hay đúng không nào. Hôm nay cô sẽ cho các con biểu diễn tài năng của mình với những bài hát chúng mình đã học nhé.	-Trẻ trò chuyện -Trẻ kể -Trẻ nghe

	<p>- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.</p> <p>3. Thái độ</p> <p>- Giáo dục trẻ biết giữ gìn dép luôn sạch sẽ.</p>	<p>- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng</p> <p>- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.</p>	<p>*Hoạt động 2. Biểu diễn văn nghệ.</p> <p>- Tham gia buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay có các ban nhạc “thỏ nâu, đồ rê mí, sao vàng”, sẽ trải qua các tiết mục thật đáng yêu đó là tiết mục “Chiếc khăn tay, Đôi dép, Cát đồ chơi”.</p> <p>- Bài đầu tiên xin mời tất cả các ban nhạc cùng thể hiện.</p> <p>- Cô cho cả lớp hát bài “Cát đồ chơi”.</p> <p>- Các ban nhạc vừa biểu diễn bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Mời ban nhạc “thỏ nâu” thể hiện tiết mục thứ 2 “Chiếc khăn tay”.</p> <p>+ Ban nhạc thỏ nâu vừa thể hiện bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Mời ban nhạc “Sao vàng” thể hiện tiết mục thứ 3 “Đôi dép”.</p> <p>+ Ban nhạc sao vàng vừa thể hiện bài hát gì?</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Cô vừa cho các ban nhạc làm gì?</p> <p>* Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Cát đồ chơi</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Chiếc khăn tay</p> <p>-Trẻ hát</p> <p>-Đôi dép</p> <p>-Biểu diễn văn nghệ</p> <p>-Trẻ ra chơi</p>
<p>Hoạt động ngoài trời</p>	<p>1.Kiến thức</p> <p>-Trẻ biết tên và công dụng của một số đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt,</p>	<p>- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.</p> <p>- Đồ chơi ngoài trời: xích đu, cầu trượt, thú nhún, bóng, vòng...</p>	<p>*Chơi với đồ chơi</p> <p>Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>-Cô tập hợp trẻ ngoài sân, cho trẻ đi vòng tròn, vừa đi vừa hát bài hát vui nhộn.</p> <p>-Cô hỏi trẻ:</p> <p>+Các con có muốn ra sân chơi đồ chơi không?</p>	<p>-Trẻ đi dạo</p>

Hoạt động góc	<i>Theo kế hoạch tuần</i>			
Hoạt động chiều	<p>-Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi “Tay đẹp”.</p> <p>-Rèn vận động bàn tay, phối hợp tay – mắt; phát triển ngôn ngữ khi đọc lời đồng dao.</p> <p>-Trẻ hứng thú, vui vẻ tham gia, biết giữ gìn vệ sinh bàn tay sạch sẽ.</p>	<p>- Không gian thoáng mát, sạch sẽ.</p> <p>- Tay cô và trẻ rửa sạch.</p> <p>- Lời đồng dao kèm trò chơi: “<i>Tay đẹp tay xinh, rửa tay sạch sẽ, tay thơm tay ngoan...</i>”</p>	<p>* Trò chơi: Tay đẹp Thưởng phiếu bé ngoan.</p> <p>-Ôn định tổ chức: Cô và trẻ cùng trò chuyện: “Các con ơi, bàn tay của chúng mình làm được rất nhiều việc như vỗ tay, cầm đồ chơi, vẽ tranh. Để bàn tay luôn sạch và đẹp, hôm nay cô sẽ dạy các con một trò chơi rất hay tên là ‘Tay đẹp’. Các con có thích không nào?”</p> <p>-Giới thiệu và hướng dẫn cách chơi +Cô làm mẫu: vừa đọc lời đồng dao, vừa đưa 2 bàn tay ra trước, xoay nhẹ, vỗ vào nhau, làm động tác rửa tay, lau tay. +Giải thích ngắn gọn: “Khi cô đọc, các con làm theo tay cô nhé.”</p> <p>-Trẻ thực hiện +Trẻ chơi cùng cô theo nhịp đồng dao. +Cô đi lại quan sát, nhắc nhở trẻ làm động tác đúng, khích lệ trẻ nhắc lại lời đồng dao. -Cho trẻ chơi nhiều lượt, tăng dần sự hứng thú (có thể thi đua giữa các nhóm nhỏ).</p> <p>*Kết thúc -Cô khen trẻ: “Các bàn tay của chúng mình thật đẹp, thật ngoan rồi.” -Dặn trẻ luôn rửa tay sạch trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn.</p>	<p>-Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

Đánh giá trẻ cuối ngày	- Sĩ số trẻ:
	- Trạng thái cảm xúc:

	- Kiến thức, kỹ năng:
.....	
.....	
.....	
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:	
.....	
.....	
- Biện pháp khắc phục:	
.....	

Đã duyệt, ngày 19 tháng 9 năm 2025

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thị Vũ Nhài

